

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN



Địa chỉ : **1 Tôn Thất Tùng, P.Phạm Ngũ Lão,
Q.1; TPHCM**

Email : **longthuongxotgp@yahoo.com**

Website : **longchuathuongxot.vn**

Facebook : **facebook.com/thuongxotGP2008**

ĐT: **(028) 38.330.820**

01/2023

**Lời kinh của một linh hồn khiêm nhường và yêu mến làm
giãn được cơn nghĩa nộ của Chúa Cha và kéo xuống cả một
đại dương ân phúc (NK 320).**

(Lưu hành nội bộ)

LÁ THƯ LINH HƯỚNG

LÁ THƯ LINH HƯỚNG THÁNG 01/2023

LM. Ernest Nguyễn Văn Hưởng

Thế giới đang ở trong năm mới, năm dương lịch 2023. Khi nói tới năm mới, chúng ta hiểu là đã qua năm cũ, nghĩa là năm cũ thuộc về quá khứ. Trong năm mới, nhất là trong những ngày đầu năm, chúng ta thường bàn nhiều về năm mới sẽ như thế nào so với năm cũ.

Trong những năm vừa qua, thế giới chúng ta gặp những biến cố làm chấn động toàn thế giới và ngày nay cũng còn đe dọa vài nơi. Đầu tiên là cơn dịch do con virus covid 19 mang lại với những biến thể không ngừng của nó. Chúng ta đã sống trong những giờ phút kinh hoàng với con virus này nên chúng ta hiểu, thông cảm với những hoảng loạn của những người đang phải đối diện với những người sống trong cảnh đó.

Thế nhưng khi thế giới tạm qua cơn dịch, khi thế giới đang chuẩn bị thời kỳ phục hồi kinh tế đã bị tan nát vì cơn dịch thì một sự kiện khác cũng gây chấn động toàn cầu: đó là cuộc chiến giữa Nga và Ukraine. Cuộc chiến gây biết bao tang thương: nhà cửa bị đổ nát, người chết tràn lan, cuộc sống của nhiều người bị ảnh hưởng phải di tản, lánh nạn ở nơi khác. Cuộc chiến này không chỉ ảnh hưởng ở nơi hai nước ấy nhưng còn ảnh hưởng trên toàn thế giới. Có thể nói cả thế giới bị cuốn hút vào cuộc chiến này, kinh tế thế giới lại bị chao đảo vì cuộc chiến này. Nước Việt nam cũng bị ảnh hưởng vì làm ăn khó khăn, vì lạm phát, thất nghiệp... Điều kinh khủng hơn nữa là cuộc chiến không biết bao giờ mới kết thúc, nghĩa là tương lai vẫn còn đen tối.

Năm mới là thời gian chúng ta cầu nguyện cho tình hình thế giới được sáng sủa hơn: cuộc sống chúng ta được bình an hơn, chiến tranh loạn lạc được chấm dứt, kinh tế được ổn định và phát triển và dĩ nhiên cho gia đình chúng ta được bình an, hạnh phúc... Phải chăng đây phải là nội dung chính yếu của lời cầu nguyện của chúng ta dâng lên Lòng Chúa Thương Xót trong năm mới này?





BBT tổng hợp

CHÚA NHẬT LỄ MẸ THIÊN CHÚA, NĂM A

Các mục đồng vào hang đá và nhận thấy một Hài Nhi sơ sinh nằm trong máng cỏ. Hài Nhi Giêsu chào đời khai sinh một thế giới mới. Đức Mẹ đã sinh ra một con người mới.

Đức Mẹ sinh ra một thế giới mới để sửa chữa thế giới cũ do Evà sinh ra. Thế giới cũ của bà Evà là một thế giới đổ vỡ. Từ chỗ bất tuân lệnh Thiên Chúa, thế giới đã đi đến chỗ bất hoà với nhau: ông Adong đổ lỗi cho bà Evà, bà Evà đổ lỗi cho con rắn. Không những bất hoà với nhau mà còn bất hoà cả với súc vật, cỏ cây, ruộng đất. Và từ chỗ bất hoà đi đến bất hạnh: Anh em Cain và Aben giết lẫn nhau. Con người phân tán, chia rẽ. Thế giới đổ vỡ này phát sinh từ lòng kiêu ngạo và thói ích kỷ chỉ nghĩ đến bản thân mình.

Thế giới mà Đức Mẹ sinh ra là một thế giới vâng phục Thiên Chúa. Chúa Giêsu hoàn toàn vâng phục thánh ý Chúa Cha nên đã sinh xuống thế làm người và từ bỏ ý riêng, sẵn sàng

vâng phục thánh ý Chúa Cha cho đến nỗi bằng lòng chịu chết trên thập giá. Đức Mẹ vâng phục thánh ý Thiên Chúa khi thưa "Xin vâng" với thiên thần. Thánh Giuse vâng phục Thiên Chúa nên trở về nhận Đức Mẹ làm bạn. Các mục đồng vâng theo lời thiên thần đến hang Bêlem tìm Chúa. Ba Vua vâng phục theo ánh sáng ngôi sao đến thờ lạy Chúa.

Thế giới mà Đức Mẹ sinh ra là một thế giới hài hoà. Sự hài hoà không phải chỉ có giữa Chúa Giêsu với Đức Mẹ và Thánh Giuse. Cảnh Chúa Giêsu nằm giữa thiên nhiên, trong hơi ấm của bầy chiên bò, với đoàn mục đồng và Ba Vua quây quần chung quanh nói lên một thế giới chung sống hoà bình. Chúa sống hoà hợp với trời đất, với con người và với thiên nhiên. Con người sống hoà hợp với Chúa và với nhau.

Thế giới mới mà Đức Mẹ sinh ra là một thế giới quên mình. Chúa Giêsu đã quên địa vị mình

là Thiên Chúa để xuống ở với nhân loại. Chúa Giêsu đã quên mình là Đấng thánh thiện để đến với người tội lỗi. Chúa đã quên mình là Thầy, là Cha, nên quỳ xuống rửa chân cho các môn đệ, các con cái của mình. Và nhất là Chúa đã quên mình là vô tội đến nỗi sẵn lòng hiến thân chịu chết cho loài người tội lỗi. Thánh Giuse và Đức Mẹ quên mình để đi vào chương trình của Thiên Chúa. Mục đồng quên mình, giữa đêm khuya lạnh lẽo, bỏ giấc ngủ để tìm Chúa. Ba Vua quên mình bỏ nhà cửa tiện nghi, lên đường, chịu vất vả khó nhọc đến thờ lạy Chúa. Sự quên mình, quan tâm lo lắng chăm sóc cho người khác đã khai sinh một thế giới mới chan chứa tình yêu thương và ấm áp sự hoà thuận. Đó chính là cảnh thái bình đáng mong ước.

Ngày đầu năm mới, Giáo Hội mừng kính Đức Mẹ là Mẹ Thiên Chúa, với mong muốn thế giới luôn được sinh lại, được đổi mới. Chỉ khi sinh lại trong Chúa và trong Đức Mẹ, thế giới mới thực sự có hoà bình.

Ngày đầu năm mới, Giáo Hội mừng kính Đức Mẹ là Mẹ Thiên Chúa, với mong muốn đặt thế giới vào tay Đức Mẹ để thế giới luôn được sinh lại, được đổi mới. Chỉ khi sinh lại trong Chúa và

trong Đức Mẹ, thế giới mới thực sự có hoà bình.

Ngày đầu năm mới, Giáo Hội cầu nguyện cho hoà bình thế giới, mong ước con người hãy biết sống hài hoà với nhau trong vâng phục Thiên Chúa, trong quên mình vì người khác để có một nền hoà bình thực sự trường cửu. Vì hoà bình không chỉ là vắng bóng chiến tranh nhưng còn là con người sống hài hoà trong tình tương thân tương ái.

Ngày đầu năm mới, Giáo Hội cũng mời gọi tất cả mọi người chúng ta hãy cùng với Đức Mẹ cứu mang và góp phần sinh hạ một thế giới mới. Cứu mang chắc chắn phải nặng nhọc. Sinh hạ chắc chắn phải đớn đau. Nhưng nếu mỗi người đều noi gương Chúa Giêsu, Đức Mẹ, Thánh Giuse, Ba Vua, các mục đồng và cả súc vật trong hang đá Bêlem biết vâng phục Thiên Chúa, biết sống hài hoà và quên mình thì mới mong kiến tạo được một nền hoà bình viên mãn.

Lạy Chúa, xin hãy dùng con như khí cụ bình an của Chúa, để con trở nên con người mới, góp phần cứu mang và sinh hạ một thế giới mới như lòng Chúa mong ước. Amen.

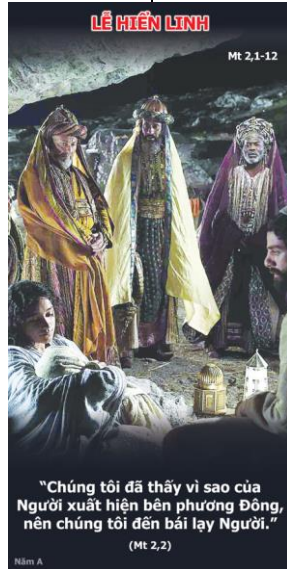
ĐTGM. Giuse Ngô Quang Kiệt



CHÚA NHẬT LỄ CHÚA HIỂN LINH, NĂM A

Nhiều người trong chúng ta đã từng thực hiện những cuộc hành trình dài. Suốt quãng đường đi, có khi xảy đến những trục trặc và gian nan mà chúng ta không thể lường trước. Song một khi đã đến đích, mọi nhọc nhằn sẽ mau chóng tan biến. Niềm vui lúc về tới đích sẽ hóa giải tất cả những mệt nhọc của cuộc hành trình đã đi qua. Nếu lên đường trong hy vọng, cuộc hành trình cho dù dài đến mấy hay gian khổ đến đâu, cũng không làm chúng ta nản lòng hay bỏ cuộc. Hy vọng là động cơ giúp chúng ta vượt thắng mọi khó khăn trong bất cứ cuộc hành trình nào.

Theo Tin Mừng Matthêu, các nhà đạo sĩ biết họ sẽ thực hiện một cuộc hành trình dài để đi về đâu, và họ biết “con trẻ” mà họ sẽ kiếm tìm là ai? Vì vậy, họ hỏi “Vua người Do Thái mới sinh ra ở đâu? Chúng tôi đã thấy ngôi sao lạ khi nó mọc, và chúng tôi đến để triều bái, dâng lễ phẩm cho Ngài”. Cha Raymond E. Brown S.S nhắc cho chúng ta biết rằng, vượt xa những thực tại lịch sử nơi cuộc hành trình của ba vị đạo sĩ, Tin mừng Matthêu còn vén mở cho chúng ta thấy những thực tại



linh thiêng sâu xa hơn. Kinh Thánh của người Do Thái đã tiên báo về thực tại đó, và đây là lúc khai thị cho thế giới lương dân biết về sự tỏ hiện thần linh của chính Đức Giêsu Đấng Messia, Đấng mà người Do Thái vẫn được nhắc đến, và họ vẫn luôn mòn mỏi đợi chờ.

Tuy nhiên, dọc suốt quãng đường dài từ Ba Tư, Babylon hay Ả Rập, chúng ta hỏi xem các vị đạo sĩ đã trải nghiệm điều gì khi họ đặt chân đến Bêlem? Cuộc hành trình vất vả, dài đằng đẵng có làm cho họ nản lòng muốn quay trở về hay không? Matthêu không đặt chú tâm vào cuộc hành trình khá gian nan đó, và Thánh ký chỉ muốn nhấn mạnh rằng, cuối cùng các vị đạo sĩ đã đến, đã gặp gỡ được Hài nhi Giêsu và đã khám phá ra nguồn mạch ơn cứu độ.

Tuy nhiên, khi đến Belem, họ vẫn còn thiếu một cái gì, nên đã đến với Hêrôđê để hỏi ông ta. Điều họ thiếu, chính là nội dung mạc khải đã được công bố từ lâu cho người Do Thái như Tin Mừng Matthêu trình thuật lại, được trích dẫn qua lời các ngôn sứ (Mi 5, 1 và Sam 5, 2): “Hỡi Bethlem, đất Giuđa, người đâu phải là thành

nhỏ nhất của Giuđa, vì người là nơi vị lãnh tụ chăn dắt Israel sẽ ra đời”.

Riêng đối với ba vị đạo sĩ, khi họ thấy ngôi sao lạ lại xuất hiện, họ rất vui mừng. Bước vào nhà, họ gặp thấy con trẻ cùng với Maria thân mẫu Ngài. Họ quỳ gối tiến dâng lễ phẩm, rồi họ mở tráp, lấy ra vàng, mộc dược, nhũ hương để dâng kính’. Nếu lên đường ngập tràn trong hy vọng, thì những thất vọng và lo âu sẽ được hóa giải hoàn toàn, khi chúng ta đã đạt đến đích điểm của cuộc hành trình.

Họ sẽ trở về nhà cẩn trọng hơn, vì đã được báo mộng đừng trở lại với Hêrôđê. Chúng ta sẽ không sai khi kỳ vọng rằng con người của họ đã được biến đổi khi trở về, bởi vì họ đi về mang theo một ánh sáng mới. Chúng ta so sánh ba vị đạo sĩ với Hêrôđê, hai hình ảnh hoàn toàn tương phản. Hêrôđê cũng biết Kinh Thánh. Ông ta cũng muốn gặp Vua người Do Thái mới sinh, nhưng lộ trình mà Hêrôđê gợi ra chỉ là con đường chìm trong tăm tối và tuyệt vọng. Hài nhi Giêsu, đã trở nên như một mối đe dọa đối với quyền lực và ngai báu của ông ta. Giêsu là niềm hy vọng cho con người và cho thế giới, nhưng niềm hy vọng đó đã bị Hêrôđê hủy diệt và bóp chết ngay

từ trong tâm hồn chai cứng của ông ta.

Có lẽ, các nhà đạo sĩ đã phải đối diện với những câu hỏi được đặt ra: tại sao họ lại phải vất vả đi khá xa như thế, đến tìm Hài Nhi mới sinh để làm gì? Tại sao họ lại đi theo ánh sao lạ? ... Để trả lời, chúng ta có thể tóm kết rất giản đơn: Con đường mà họ đã đi qua để đến Belêm là “Con đường của hy vọng”. Đây là con đường không phải chỉ dành riêng cho họ, mà cho mọi người. Cha Brown suy tư tiếp về cuộc hành trình ấy: “Nơi ba vị chiêm tinh, Matthêu nhìn ra sự hiện thực lời hứa của chính Đức Giêsu. “Tôi nói cho các ông biết, nhiều người từ đông sang tây sẽ được ngồi đồng bàn với Abraham, Isaac và Giacóp trong Nước Trời” (Mt 8, 11). Cuối cùng, các vị đạo sĩ là chuẩn mẫu để chúng ta cùng bắt chước, cùng dẫn bước trên một lộ trình thật sự. Lộ trình đó không phải dẫn chúng ta đi xa, xa mãi, nhưng là lối bước đưa dẫn chúng ta trở về nhà với Chúa. Đây chính là Thiên Chúa, Đấng đã mang lấy thân phận con người và đến cư ngụ giữa chúng ta trong dáng dấp của một thơ nhi bé bỏng. Chính thơ nhi đó sẽ chỉ cho chúng ta con đường về nhà của mình.

John W. Martens
Lm G.B Trần Văn Hào SDB,
chuyển ngữ



CHÚA NHẬT II THƯỜNG NIÊN, NĂM A

Khi phải làm một chuyến hành trình dài, người ta cần có bạn đồng hành, để có bạn đường mà chia vui sẻ buồn, nói chuyện với nhau, và giúp đỡ nhau. Hai môn đệ hành trình Emmau nhờ đi chung với nhau nên đã san sẻ cho nhau nỗi buồn nặng trĩu sau những biến cố đau thương xảy ra tại Giêrusalem. Họ lại có được một bạn đồng hành nữa là Đức Giêsu phục sinh. Chính Người Bạn đồng hành này đã xóa tan mọi sầu lo của họ và làm cho niềm tin của họ sống lại.

Đời người trên dương thế là một cuộc hành trình dài thăm thẳm, không biết bao giờ mới xong, cũng không chắc sẽ đi đến đích hay không. Vậy mà có nhiều người cứ mãi độc hành: một mình tìm đường, một mình đi, một mình xoay trở trước những khó khăn... Thật là phiêu lưu!

Mùa thường niên của năm Phụng vụ cũng là một cuộc hành trình, nhưng không phải độc hành, mà là đồng hành với Chúa Giêsu: chúng ta cùng

với Ngài đi qua những chặng đường từ Nadarét đến Galilê để tới Giêrusalem; từ gian khổ đến vinh quang; từ chết đến sống lại. Có Ngài cùng đi với chúng ta, chúng ta không sợ lạc đường. Cùng đi với Ngài, cho dù nhiều lúc gặp khó khăn, chắc chắn chúng ta sẽ tới đích. Chúa Giêsu đồng hành với chúng ta nghĩa là Ngài sẽ vui khi chúng ta vui, Ngài sẽ buồn khi chúng ta buồn; chúng ta đồng hành với Chúa Giêsu cũng có nghĩa là ta sẽ được vui niềm vui của Ngài và buồn với nỗi buồn của Ngài. Đời ta không cô độc, buồn tẻ...

Tuy chỉ là "Mùa thường niên" không có những lễ trọng, nhưng nếu chúng ta sống mùa này như một người đồng hành với Chúa, cuộc đời chúng ta chắc chắn sẽ rất có ý nghĩa.

NGƯỜI CON VÀ NGƯỜI TÔI TỚ

Lời Chúa hôm nay cho chúng ta thấy Chúa Giêsu với hai nét tương phản nhau: Ngài là Người Con yêu quý của Thiên Chúa cao sang, và Ngài là Người Tôi Tớ khiêm tốn thấp



hèn.

Thực ra hai nét trên không đối chọi nhau mà làm nổi bật nhau và soi sáng cho nhau: Chúa Giêsu là Con Thiên Chúa cao sang do cách Ngài sống như một Người Tôi Tớ; và Ngài là Người Tôi Tớ tuyệt hảo bởi vì Ngài là Con Thiên Chúa cao sang.

Nhìn Chúa Giêsu, chúng ta rút ra được một triết lý sống: sống cao thượng trong hoàn cảnh tầm thường; và sống hoàn cảnh tầm thường với tâm hồn cao thượng.

Cùng sống với Chúa Giêsu qua những biến cố mỗi tuần trong Mùa thường niên này, chúng ta có thể thực hiện được triết lý sống tuyệt vời ấy.

CON CHIÊN GÁNH TỘI TRẦN GIAN

Thời Cựu Ước, trong ngày lễ Đền tội, người Do Thái bắt một con chiên đem đến cho Tư tế. Vị Tư Tế đọc một danh sách các thứ tội của dân và kêu gọi mọi người sám hối. Sau đó Tư Tế đặt tay trên đầu con dê, ngụ ý trút hết danh sách tội ấy lên đầu nó, rồi đuổi nó vào sa mạc. Con chiên ấy được gọi là con chiên gánh tội.

Khi Thánh Gioan Tẩy giả giới thiệu Đức Giêsu là "Con Chiên Thiên Chúa, Đấng gánh tội trần gian", phải chăng Thánh Gioan

cũng có ý rằng Đức Giêsu đã gánh lấy tất cả tội lỗi chúng ta nên từ nay loài người không còn tội gì nữa? Đơn giản và dễ dàng thế sao?

Quả thực Đức Giêsu đã gánh lấy tội trần gian. Việc này có nghĩa là nhờ Ngài mà tội lỗi chúng ta được tha thứ. Nhưng điều này không có nghĩa là chúng ta không phải làm gì cả.

Cần phân biệt rõ giữa tội lỗi và thân phận tội lỗi. Đức Giêsu gánh lấy và tha thứ tội lỗi chúng ta, như con chiên đã mang tội lỗi dân Do Thái vào sa mạc. Nhưng thân phận tội lỗi của chúng ta vẫn còn. Và Đức Giêsu muốn giúp chúng ta cải thiện thân phận ấy, dĩ nhiên là với sự hợp tác của chúng ta.

- Ngài giúp chúng ta thế nào? Bằng cách đến với chúng ta, sống gần chúng ta, gieo vào mảnh đất tâm hồn chúng ta hạt giống sự tốt lành và thánh thiện của Ngài.

- Chúng ta hợp tác thế nào? Bằng cách tiếp nhận Ngài, sống với Ngài và để cho những hạt giống ấy lớn lên trong lòng mình.

Sự tha thứ của Chúa và bí tích Giải tội không phải là một thứ phù phép, mà là một trợ lực, một hạt giống.

CHÚA NHẬT III THƯỜNG NIÊN, NĂM A **MÔNG MỘT TẾT QUÝ MÃO – CẦU BÌNH AN**

Năm mới, mọi người thường trao tặng nhau những lời cầu chúc thật tốt đẹp. Một trong những lời chúc được ưa chuộng nhất đó là lời chúc: Phúc – Lộc – Thọ. Lời chúc này được tạo nên bởi một hình tượng khá rõ nét với bộ Tam Đa: ông Phúc bế đứa trẻ; ông Lộc mặc phẩm phục đeo đai, trên đầu đội mũ cánh chuồn; ông Thọ, người lùn thấp, đầu nhăn bóng trán dô lên, một tay chống gậy, một tay cầm quả đào. Cả ba ông đều có chòm râu dài bạc trắng, nét mặt hồng hào, cười tươi rạng rỡ.

Vậy, Phúc- Lộc- Thọ: Các ông là ai?

Ông Phúc là Quách Tử Nghi – Thừa tướng thời nhà Đường. Ông là một vị quan thanh liêm nên cũng nghèo. Đổi lại nhà ông ngũ đại đồng đường, con cháu đề huề. Lúc ông mất, con cháu năm đời đều có đủ.

Ông Lộc là Đậu Tử Quân, làm Thừa tướng thời nhà Tấn. Trái ngược với Quách, Đậu là quan tham, tiền của

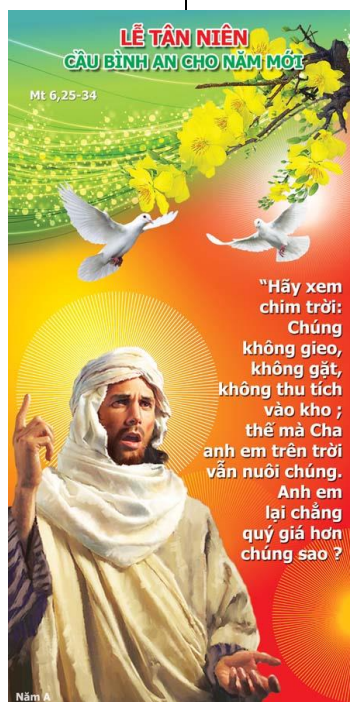
như núi nhưng khi trăm tuổi không có người nối dõi.

Ông Thọ là Đông Phương Sóc, làm Thừa tướng thời nhà Hán. Ông này giỏi xu nịnh, được lòng vua nên hưởng nhiều bổng lộc. Ông mang lộc vua ban mua nhiều gái đẹp làm thê thiếp, mục đích dưỡng sinh. Và cũng sống dai, trên trăm tuổi. Khi chết thì chỉ có đứa cháu bốn đời lo tang ma, còn cháu chắt chết hết cả.

Ba vị đó được người Trung Quốc dựng lên ba hình tượng, không phải để thờ mà để người đời nhìn gương đó mà lựa chọn cách sống cho phù hợp. Phúc – Lộc – Thọ có lối sống khác nhau.

Phúc thì tử tế, còn cầu như Lộc Thọ là cầu cái vô phúc, liệu có ai muốn không?

Xem ra lời cầu chúc “Phúc – Lộc – Thọ” đã được hiểu sang một ý khác không còn mang ý nghĩa ban đầu của hình tượng Tam Đa. Nhưng thực tế, có lộc mà không có an bình, có Thọ mà không có niềm vui cũng là điều



bất hạnh cho con người. Thế nên, không cần cầu cho có nhiều tiền, không cần cầu cho sống dai mà là cầu cho có phúc được hưởng niềm vui trong cuộc sống mới là quan yếu.

Có ai đó đã nói rằng: “Ghế cao chẳng bằng tuổi thọ cao. Tuổi thọ cao chẳng bằng niềm vui thanh cao”. Có được niềm vui thanh cao là hạnh phúc. Đây mới là mục đích tìm kiếm của đời người. Con người sinh ra để đi tìm hạnh phúc. Hạnh phúc là điều ai cũng khao khát, tìm kiếm suốt cả cuộc đời.

Tóm lại, Phúc – Lộc – Thọ là ước nguyện lớn nhất của mọi người. Thế nhưng, trong ba điều ước Phúc – Lộc – Thọ thì Phúc mới là điều chính yếu mà chúng ta cần cầu mong. Vì được đông con, có tiền, sống dai mà không có hạnh phúc thì cũng là những tháng ngày bất hạnh cho cuộc đời chúng ta.

Chúa Giê-su ngay trong bài giảng đầu tiên Ngài cũng nhắc đến cái Phúc của con người. Cái phúc của Chúa Giê-su không phải là con cháu đầy nhà. Cũng không phải là nhiều tiền nhiều của. Cũng không phải là sống lâu đến độ “bách niên giai lão”. Cái phúc mà Chúa mời gọi chúng ta ao ước, tìm kiếm là có Chúa ở

cùng. Có Chúa làm gia nghiệp. Hay được Chúa xót thương...

Những mối phúc này hoàn toàn lệ thuộc vào sự tự do chọn lựa của chúng ta. Chọn Chúa để sống khó nghèo, thanh sạch, hiền lành, nhẫn nại, hy sinh...; Đối lại người ấy được nhìn xem Thiên Chúa và có Chúa làm gia nghiệp đời đời.

Nhưng ở đời hôm nay người ta ít chọn Chúa khi mà nhu cầu hưởng thụ mỗi ngày một cao hơn. Người ta cần tiền để thoả mãn nhu cầu vật chất của mình nên không chịu sống khó nghèo. Có tiền người ta rải tiền trong các cuộc truy hoan truy lạc. Thế nên, người ta ít sống thanh sạch. Cuộc sống luôn tất bật, bon chen, xô đẩy con người, khiến có mấy ai hiền lành, nhẫn nại, hy sinh...?

Hôm nay ngày đầu năm, chúng ta cầu chúc cho nhau một năm mới chứa chan ơn Phúc từ Trời. Xin cho chúng ta luôn là người có Phúc khi chọn Chúa làm gia nghiệp, khi chọn Chúa hơn những của cải mau qua trần gian. Xin cho chúng ta luôn tìm được niềm vui có Chúa ở cùng khi biết sống phụng sự Chúa với hết cả tấm lòng. Amen.

Lm. Jos Tạ Duy Tuyền

CHÚA NHẬT IV THƯỜNG NIÊN, NĂM A

Phật Thích Ca mở đầu bài thuyết pháp đầu tiên tại Bênarét bằng câu: *"Vạn sự sự vô thường, vạn sự khổ"*, nghĩa là mọi sự đổi thay không ngừng nên mọi sự chỉ là khổ. Sinh, lão, bệnh, tử: con người sinh ra, để rồi già yếu bệnh tật, và cuối cùng phải chết. Rõ thật cuộc đời chỉ là bể khổ.

Năm trăm năm sau, Đức Kitô xuất hiện bên đất Pa-lét-tin, đồng dạy tuyên bố trong bài giảng đầu tiên: *"Phúc thay ai có tâm hồn nghèo khó, vì Nước Trời là của họ!"* (Mt 5, 3).

Một người mang tiếng là bi quan yếm thế, người kia lại bị coi như không tưởng, lạc quan quá cỡ. Một bên coi đời là bể khổ, còn một bên lại nhìn thấy màu hồng trong cái thanh bạch trống trơn.

Người ta đã tốn khá nhiều giấy mực và thời giờ sức lực để nghiên cứu, suy tư, bàn cãi về hai bài giảng đầu tiên của Đức Phật và của Đức Giêsu. Đã có những luận án trình bày và so sánh hai bài giảng đó. Tuy nhiên có lẽ chẳng mấy ai hiểu được chính xác nội dung ý nghĩa của hai bài giảng có tính cách ngôn sứ ấy. Vì thực ra, cả Đức Phật lẫn Đức Giêsu đều không có chủ

ý đề ra một lý thuyết về vấn đề hạnh phúc và đau khổ, mà chỉ chia sẻ cho anh em nhân loại của các Ngài chính kinh nghiệm sống của mình. Kinh nghiệm của Đức Phật là kinh nghiệm của một người đã đạt tới Chân Như, vượt ra ngoài thế giới vô thường của những đam mê mù quáng, của sự phân chia đối kháng; còn kinh nghiệm của Đức Kitô là kinh nghiệm của một người thấy được sự tồn tại trong cái mất (x. Mt 10, 39) và sự sống trong cái chết (x. Ga 12, 24-25).

Đức Phật chỉ nói lên cái lý do, cái nguyên nhân làm cho người ta khổ, nhưng Người không bao giờ lên án cuộc đời, cho nó chỉ là bể khổ. Đức Kitô cũng không bảo rằng muốn hạnh phúc thì phải là kẻ khổ rách áo ôm. Do đó Mát-thêu đã có lý khi thêm ba chữ "có tâm hồn" vào trong câu nói của Chúa, để xác định cho rõ cái nghèo nàn nào mới thực sự đem lại hạnh phúc cho con người.

Trong cuộc đời, xưa cũng như ngày nay, vào thời con người còn ăn lông ở lỗ, cũng như trong thời ở khách sạn 5 sao, vẫn luôn luôn diễn ra những cảnh trái khuấy: nhiều người có đủ mọi điều kiện để hạnh phúc, mà

thực tế lại đau khổ khôn lường, còn những kẻ xem ra bần cùng tối tăm, lại tràn trề hạnh phúc.

Thật ra ai cũng biết rằng nghèo khó không đương nhiên là khổ, đã đành rằng nghèo và khổ thường đi đôi với nhau. Trái lại giàu có cũng không tất nhiên đem lại hạnh phúc cho con người. Vấn đề hạnh phúc chủ yếu ở cái TÂM. Bởi thế các bậc thánh hiền, bằng những ngôn ngữ khác nhau, nhưng hầu như đều luôn luôn nhất trí trong việc đề cao đời sống tâm linh.

Chính đó là lý do tại sao Đức Giêsu đề cao tâm hồn nghèo khó, hiền hậu, dám chấp nhận khổ đau, yêu thích sự chính trực, thương xót đồng loại, trong sạch, và biết xây dựng hòa bình. Thực ra tất cả những đức tính trên đây là những đức tính của "người nghèo của Thiên Chúa", của một *anawim* theo truyền thống Kinh Thánh. Người nghèo của Thiên Chúa không phải là người có đời sống vật chất khó khăn túng quẫn, mà là kẻ trước hết hoàn toàn tin tưởng phó thác cậy trông nơi Chúa, biết sống cho Người và cho anh em đồng loại của mình, lấy Chúa làm gia nghiệp, và luôn luôn sống trong tình liên đới với anh em đồng loại, thực thi điều răn

trọng nhất là mến Chúa yêu người.

Nói theo Đông phương chúng ta, thì hạnh phúc chủ yếu ở chỗ thực hiện được sự hòa điệu giữa lòng mình với lòng Trời, giữa lòng mình với lòng người, nghĩa là sống sao cho hợp lòng Trời và lấy lòng của trăm họ làm lòng mình, "dĩ bách tánh tâm vi tâm".

Theo truyền thống Ấn độ nói chung và Phật giáo nói riêng, hạnh phúc là *sukha*, đó là tình trạng giống như tình trạng của một bánh xe mà trong đó mọi sự ăn khớp với nhau: vành xe, ổ trục và các đũa xe đều tốt và nằm đúng vị trí, hòa hợp với các thành phần khác, do đó mà bánh xe chạy trơn tru. Còn đau khổ là *dukha*, đó là tình trạng một bánh xe trục trặc, vì có những thành phần hư hỏng hay không ăn khớp với những thành phần khác.

Nói tóm lại, không ai sướng khổ một mình hay chỉ tại mình, mà tất cả chúng ta liên đới và chịu trách nhiệm về hạnh phúc cũng như đau khổ của nhau. Vì thế mà trong Tám mối phúc thật, Đức Giêsu cho thấy hạnh phúc của chúng ta tùy thuộc vào mối tương quan ba chiều giữa chúng ta với Thiên Chúa, và giữa chúng ta với anh em đồng loại.

HỌC HỎI LINH ĐẠO**Bài 84****TÌM HIỂU TÔNG CHIẾU
DUNG NHAN LÒNG XÓT THƯƠNG***(Tiếp theo)***Lm. Giuse Tạ Huy Hoàng****Dẫn vào**

Hoán cải là một trong những điểm then chốt của đời sống linh đạo Ki-tô giáo. Chính Thầy Giê-su trích lời Thánh kinh đã dạy rằng: “Đấng Ki-tô phải chịu khổ hình, rồi ngày thứ ba, từ cõi chết sống lại; phải nhân danh Người mà rao giảng cho muôn dân, bắt đầu từ Giê-ru-sa-lem, kêu gọi họ sám hối để được ơn tha tội”.¹ Các ngôn sứ, Gio-an Tẩy Giả, và các tông đồ cũng rao giảng: “Hãy sám hối”, “Hãy hoán cải”. Và lại và hơn nữa, đó còn là những lời đầu tiên Thầy Giê-su dạy bảo người Do-thái, trước cả những lời dạy trong Bài giảng Trên Núi, vốn được coi là Hiến chương Nước Trời. Mà thật vậy, trong suốt cuộc đời của Thầy Giê-su, lời kêu gọi hoán cải liên tục được Người đưa ra để khuyến dạy dân chúng và huấn luyện các tông đồ, các môn đệ.

Vậy thì, trong chính thời đại của chúng ta hiện nay cũng thế, “Tất cả những gì ta cần làm là chấp nhận lời mời gọi hoán cải và sắp mình trước công lý suốt thời gian đặc biệt này của lòng xót thương vốn được Giáo hội tặng ban”.² Bởi lẽ, “Cuộc sống chân chính là một điều gì đó hoàn toàn khác”³ mà Thầy Giê-su, Ngôi Hai Thiên Chúa xuống thế làm người đã đến với chúng ta, Đấng Em-ma-nu-en chính là “Thiên Chúa ở cùng chúng ta”. Thật vậy, “Thiên Chúa không ngừng đến với chúng ta”.⁴ “Ngài luôn sẵn sàng lắng

¹ Lc 24,46-47.² APV 19,28.³ APV 19,25.⁴ APV 19,26.

nghe, và...”⁵ chính Đức Giáo hoàng Phan-xi-cô... cùng rất nhiều các mục tử là giám mục, linh mục cũng hiệp thông phục vụ như thế.⁶

Misericordiae vultus, số 19,25-28

Cuộc sống chân chính là một điều gì đó hoàn toàn khác. (APV 19,25) Thiên Chúa không ngừng đến với chúng ta. (APV 19,26) Ngài luôn sẵn sàng lắng nghe, và tôi cùng với các anh em giám mục và linh mục cũng thế. (APV 19,27) Tất cả những gì ta cần làm là chấp nhận lời mời gọi hoán cải và sắp mình trước công lý suốt thời gian đặc biệt này của **lòng xót thương** vốn được Giáo hội tặng ban. (APV 19,28)

Chút suy tư

Có một vài câu chuyện về sự hoán cải mà ai từng trải đều có thể phải nghĩ đến ý nghĩa thật quá sâu sắc của thể nào là hoán cải thực sự, là “sắp mình trước công lý”... trong tình yêu-xót thương (*merciful love*) của Thiên Chúa dành cho nhân loại.

Vâng, câu chuyện thứ nhất là về Gloria Polo, một nha sĩ người Columbia, bị chết vì ngưng tim do sét đánh, được sống lại một cách hết sức lạ lùng. Khi chết và phải ra trước tòa Chúa trong tư cách một người Công giáo “ngoan đạo tự xưng”; cô đã...: (1) cho rằng chưa bao giờ giết ai, nhưng trước tòa Chúa cô lại nhớ ra rằng mình là người tài trợ cho việc phá thai; (2) tự hào rằng chưa bao giờ ăn cắp, nhưng thực tế thì lại hay chỉ trích người khác và trước tòa Chúa cô đã nhận ra mình đã từng ăn cắp danh dự của nhiều người; (3) chấp nhận việc sống thử trước hôn nhân; (4) quyết định không bao giờ đi xưng tội....

Câu chuyện thứ hai là về một vị mục sư Tin Lành, người Mỹ, tên là Scott Hahn. Ông sinh năm 1957, tốt nghiệp tiến sĩ thần học Thánh kinh năm 1992, hiện đang là giáo sư thần học tại trường Đại học thánh Phan-xi-cô ở Ohio, Hoa Kỳ.⁷ Vâng, đời ông thật là một sự hoán cải “sắp mình trước công lý”... theo lòng xót thương của Thiên

⁵ APV 19,27.

⁶ X. APV 19,27.

⁷ Từ tháng 7 năm 2012 đến nay, Scott Hahn được mời làm cố vấn cho Ủy ban Giáo Lý Đức Tin của Tòa Thánh.

Chúa dành cho nhân loại. Với kinh nghiệm 10 năm làm mục sư và dạy học tại nhiều chủng viện Tin Lành, Scott Hahn đã có nhiều dịp gặp gỡ người Công giáo, nhiều cơ hội tìm hiểu về đức tin Công giáo và chính thức xin “trở về” vào Đêm Phục sinh năm 1986.⁸ Vì đã viết và xuất bản nhiều tác phẩm rất hay có liên quan đến Thánh kinh, đậm đà ý nghĩa thần học... cũng như chia sẻ ở nhiều nơi trên thế giới, ông đã và đang là nguồn cảm hứng cho hàng ngàn người Tin Lành cũng như những người đang xa rời đức tin Công giáo được ơn quay trở về. Hiện ông bà vẫn rất hạnh phúc trong đời sống Tin-Cậy-Mến.

Vâng thế đấy, cuộc sống chân chính, hoán cải thực sự luôn luôn phải là điều gì đó rất khác, hoàn toàn khác.⁹ Không chỉ đã đến trong thời gian lịch sử cách đây hơn hai ngàn năm, Thiên Chúa vẫn không ngừng đến với nhân loại chúng ta.¹⁰ Không chỉ ở lại với con cái loài người, Thiên Chúa còn luôn sẵn sàng lắng nghe, cắt cử các vị mục tử chăm sóc nhân loại.¹¹ Người muốn chúng ta hạnh phúc đời này, đời sau. Theo đó, những thách đố trong đời giúp chúng ta hoán cải thực sự, thêm vững tin và tập tành nhân đức để có thể sở đắc ơn bình an Chúa ban, bình an trong những thách đố của cuộc đời, và hạnh phúc vì được sống kết hiệp với chính Đấng ban bình an, Hoàng Tử Thái Bình. Vì thế, tất cả những gì chúng ta luôn cần phải có là tinh thần khiêm tốn, mở lòng chấp nhận lời mời gọi hoán cải và tin tưởng sắp mình trước công lý, đặc biệt trong thời đại của lòng Chúa xót thương hiện nay.¹²

Gợi ý thảo luận và áp dụng cụ thể

1. Tại sao hoán cải là một trong những điểm then chốt của đời sống Ki-tô giáo? Gio-an Tẩy Giả và các tông đồ cũng rao giảng sám hối? Các ngôn sứ thì sao? Có phải trong đời rao giảng Tin

⁸ Lập gia đình với Kimberly (sau này cũng theo vào Công giáo), Scott Hahn và vợ sinh được sáu người con.

⁹ X. APV 19,25.

¹⁰ X. APV 19,26.

¹¹ X. APV 19,27.

¹² X. APV 19,28.



Mừng của Thầy Giê-su, lời kêu gọi hoán cải liên tục được Người đưa ra để huấn luyện các tông đồ, các môn đệ và khuyến dạy muôn dân?

2. Bạn có thể kể lại một vài câu chuyện về sự hoán cải mà bạn biết, đặc biệt là kinh nghiệm của chính bạn trong lãnh vực này? Theo bạn, hoán cải thực sự có phải là "sắp mình trước công lý"... của lòng Chúa xót thương? Nghĩa là làm sao?
3. Không chỉ đã đến trong thời gian lịch sử cách đây hơn hai ngàn năm, Thiên Chúa vẫn không ngừng đến với chúng ta nghĩa là gì? Bạn có cảm nhận được điều này không? Như thế nào? Không chỉ ở lại với con cái loài người, Thiên Chúa còn luôn sẵn sàng lắng nghe, cắt cử các vị mục tử chăm sóc chúng ta? Bạn có cảm nhận được điều này không? Hãy cụ thể.

12-12-2022, GTHH

CÂU ĐỐI TẾT NHÀ ĐẠO

**Tạ Ôn Đức Chúa Hằng Thương Xót
Cung Chúc Tân Xuân Vạn Phúc Lành**

**Mong Năm Mới Phát Tài Lộc Thánh
Ước Tân Niên Chan Chúa Ôn Thiêng**

**Thánh Hóa Gia Đình Mừng Xuân Mới
Chuyên Cần Kinh Thánh Sống Chứng Nhân**

**Tân Niên Hạnh Phúc Mến Thương Đáo
Xuân Nhật Bình An Ân Sủng Lại**

TIN TỨC – SINH HOẠT

TIN CỘNG ĐOÀN LCTX TGP SÀI GÒN

THÁNH LỄ KÍNH LCTX TRONG THÁNG 01/2023 CỦA TGP SÀI GÒN VÀ CÁC GIÁO HẠT

Kính mời Quý Ông-Bà-Anh-Chị-Em tham dự Thánh Lễ Kính LCTX tại các địa điểm sau:

TỔNG GIÁO PHẬN:

NHÀ THỜ HUYỆN SỸ, Số 1, Tôn Thất Tùng, P. Phạm Ngũ Lão, Q.1, TP.HCM; Lúc 15h, Thứ sáu hằng tuần (Chương trình: 14h00: Tôn Sùng Trái Tim Đức Mẹ. 14g30: Sùng kính Lòng Chúa Thương Xót. 15h00: Thánh Lễ Kính Lòng Chúa Thương Xót).

- Ngày 06/01/2023; **Chủ Tế: LM Ernest Nguyễn Văn Hường**, Chánh xứ Chợ Đũi, Tổng Linh hướng CĐ LCTX Tgp Sài Gòn.
- Ngày 13/01/2023; **Chủ Tế: LM Phêrô Nguyễn Ngọc Sơn**.
- Ngày 20/01/2023: **Nghỉ Tết Nguyên Đán Quý Mão**.

CÁC GIÁO HẠT:

- **HẠT CHÍ HÒA:** Nhà Thờ Khiết Tâm (28, đường Long Hưng, P.7 Q. Tân Bình) lúc 17g00, ngày 03/01/2023 (thứ ba ĐT). **Chủ tế: LM. Phêrô Nguyễn Văn Giáo**, Chánh xứ Gx Khiết Tâm, Linh hướng CĐ LCTX hạt Chí Hòa.

- **HẠT GIA ĐỊNH:** Nhà thờ Thanh Đa (801/67 Xô Viết Nghệ Tĩnh; P. 26; Q. Bình Thạnh) lúc 18g00, ngày 11/01/2023. **Chủ tế: LM. Phaolô Nguyễn Phong Phú**, Chánh xứ Gx Thanh Đa.

- **HẠT HÓC MÔN:** Nhà Thờ Trung Mỹ Tây (40/4, Trung Mỹ Tây, xã Trung Chánh, H. Hóc Môn) lúc 15g00, ngày 07/01/2023 (thứ bảy ĐT). **Chủ Tế: LM Đaminh Nguyễn Trung Kiên**, Chánh xứ Gx Trung Mỹ Tây, Linh hướng CĐ LCTX hạt Hóc Môn.

- **HẠT TÂN ĐỊNH:** Nhà thờ Thánh Phaolô 3 (220/101, Lê Văn Sỹ, P.14, Q.3) lúc 17g00, ngày 05/01/2023 (thứ năm ĐT), **Chủ Tế: LM. Michael Phạm Trường Trinh**, Chánh xứ Gx Phaolô 3, Linh hướng CĐ LCTX hạt Tân Định.

- **HẠT TÂN SƠN NHÌ:** Nhà thờ Tân Hương (162 Tân Hương, P. Tân Quý, Q. Tân Phú), lúc 15g00, ngày 03/01/2023 (thứ Ba đầu tháng). Chủ tế: **LM. Đa Minh Vũ Ngọc Thủ**, Linh hướng CĐLCTX hạt Tân Sơn Nhì.

- **HẠT THỦ ĐỨC:** Nhà Thờ Thánh Nguyễn Duy Khang (32, đường 25, Kp 1, P. Linh Đông, Q. Thủ Đức) lúc 15g00, ngày 13/01/2023, **Chủ Tế: LM. Phêrô Lê Hoàng Chương**, Chánh xứ Gx Thánh Nguyễn Duy Khang, Linh hướng CĐ LCTX hạt Thủ Đức.

Trước Thánh Lễ, có giờ Cầu nguyện Tôn sùng LCTX.

DANH SÁCH ÂN NHÂN THÁNG 11/2022

DANH SÁCH XIN BẰNG ÂN NHÂN CĐ LCTX TGP SÀI GÒN

HẠT XÓM MỚI:

1. Lh. Giuse Nguyễn Văn Khay, Giá xứ Hà Nội
2. Anna Ngô Thị Nhâm, Giáo xứ Tử Đình.
3. Phaolô Nguyễn Quang Khả, Giáo xứ Tử Đình.
4. Phaolô Nguyễn Anh Quốc, Giáo xứ Tử Đình.
5. Anna Đình Thị Vinh, Giáo xứ Tử Đình.
6. Lh. Vincentê Hoàng Văn Kiểm, Giáo xứ Lạng Sơn.
7. Lh. Maria Nguyễn Thị The, Giáo xứ Lạng Sơn.

HẠT HỌC MÔN:

1. Lh. Giuse Nguyễn Quốc Ái, Giáo xứ Bạch Đằng (3 triệu).
2. Giuse Vũ Văn Nam & Maria Lê Thị Mừng, Giáo xứ Bùi Môn.

HẠT XÓM CHIẾU:

1. Lh. Gioan Baotixita Tôn Thất Diệu, Giáo xứ An Phú (5 triệu).

ÂN NHÂN ĐÓNG GÓP QUỸ BÁC ÁI CĐ LCTX TGP SÀI GÒN:

1. CĐ LCTX Giáo xứ Lam Sơn, Hạt Xóm Mới: 200.000đ.

Cha Tổng Linh hướng và Ban Chấp hành CĐ. Lòng Chúa Thương Xót Tgp Sài Gòn chân thành cảm ơn Quý Ân nhân. Nguyện xin Thiên Chúa, Đấng Từ Bi – Thương Xót bù đắp xứng đáng cho lòng quảng đại của Quý Vị.

TIN CĐ LCTX HẠT GIA ĐÌNH - BÁC ÁI MÙA VỌNG.

Sáng ngày 20/12/2022, Cha Linh Hưởng cùng Cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót hạt Gia Định đã đến thăm và tặng quà cho Trung tâm Bảo trợ Người già Thiên Ân, số 93 đường số 8, phường Tam Phú, Thủ Đức, TP HCM. Đoàn đã trao tặng quý soeur 10 triệu đồng và hơn 100 phần quà cho các cụ, mỗi phần gồm: 1 bao lì xì 200 ngàn, 1 hộp bánh bông lan, 1 chai dầu, 1 lốc sữa và 1 bịch sữa Vinamik.

Được biết, Trung tâm Thiên Ân hiện đang nuôi dưỡng khoảng hơn 100 cụ từ 60 tuổi trở lên, vô gia đình, không người thân, có hoàn cảnh thật sự khó khăn, trong đó có khoảng 20 cụ bệnh rất nặng, không đi lại được. Nguồn sinh hoạt của Trung tâm một phần do chính quyền hỗ trợ, một phần do các mạnh thường quân giúp đỡ và một phần từ sức lao động của các cụ.

Tại đây, đoàn có những phút giao lưu, tâm tình và cùng ca hát rất vui vẻ với các cụ. Bài hát "Thằng bé âm thầm" được cụ Lệ "trình diễn" vẫn còn lưu lại sự thương cảm và lưu luyến nơi chúng tôi. Bài hát này gợi lại thời kỳ đi bán vé số dạo của cụ cách đây 15 năm.

10g30. Khi các cụ về phòng dùng cơm trưa cũng là lúc chúng tôi tạm biệt Trung tâm Thiên Ân. Điều đọng lại trong chúng tôi chính là sự vui tươi, hồn nhiên của các cụ trong những số phận của cuộc đời đã đi gần hết đoạn đường đời trong sự bất hạnh và cô độc.

Tạ ơn Chúa đã đồng hành cùng chúng con trong chuyến đi này. Chúc mừng Chúa Giáng Sinh và mùa Xuân mới an lành đến với mọi người.

Bài viết: Thanh Lan BCH CĐ LCTX Hạt GD.





TIN HIỆP HỘI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT GIÁO PHẬN XUÂN LỘC: SINH HOẠT ĐỊNH KỲ - THỨ SÁU ĐẦU THÁNG (12.2022) (Xin xem hình ở trang bìa)

I- HÀNH HƯƠNG KÍNH LCTX THÁNG 12/2022 VÀ ĐÓN LINH ẢNH LCTX VỀ VỚI TRUNG TÂM LCTX GX. SUỐI CÁT

Chiều thứ Sáu, 02/12/2022, giáo hạt Phương Lâm hành hương về với trung tâm LCTX giáo phận tại giáo xứ Suối Cát. Cùng với đoàn hành hương của hạt Phương Lâm còn có đông đảo quý bà con giáo hữu trong xứ và các hạt khác cũng về quy tụ quanh Đức Cha Giuse để cảm nếm tình thương xót vô biên của Thiên Chúa. Đặc biệt hơn nữa, do thánh ý Chúa quan phòng, đây cũng là ngày đáng nhớ khi Linh ảnh LCTX mà giáo phận cung nghinh qua các Nhà thờ, cộng đoàn dòng tu suốt hơn 03 năm qua, nay được đón rước về Trung tâm LCTX, để từ đây con dân giáo xứ Suối Cát cũng như các vùng lân cận sẽ dễ dàng đến với LCTX hơn.

Buổi lễ đón rước Linh ảnh LCTX bắt đầu từ 14h30 cách long trọng trước sự chuyển trao của Cha Phó và cộng đoàn đại diện giáo xứ Kẻ Sặt. Linh ảnh được rước vào Nhà thờ và đặt ở vị trí xứng hợp. Sau đó, toàn thể cộng đoàn hành hương đã làm giờ kính LCTX như thường kỳ, trong khi có quý Cha giúp giải tội cho những người muốn lãnh ơn bí tích.

Khi đến giờ đã định, Đức Cha Giuse và quý Cha hiện diện đã đồng tế thánh lễ kính Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội. Trong thánh lễ, Đức Cha chủ tế đã dâng lên Chúa qua đôi tay Mẹ Maria Vô Nhiễm tất cả nguyện ước của cộng đoàn, đặc biệt là những người đang đau khổ hoặc đang mang trong mình những nỗi niềm khao khát hưởng ơn lành từ LCTX.

Đức Cha chia sẻ và mời gọi cộng đoàn hãy theo chân Mẹ Maria mà đến với Chúa, hãy noi gương Mẹ mà cố gắng hết sức có thể, để đừng bao giờ hy sinh tình nghĩa với Thiên Chúa. Thánh lễ tiếp tục với phần phụng vụ Thánh Thể cách sốt sắng và trang nghiêm mặc cho đông đảo lúc đó chợt nổi lên với một cơn mưa lớn ít phút sau đó.

Kết thúc ngày lễ hành hương, Đức Cha không quên gửi đến những lời cầu chúc tốt đẹp ý nghĩa đến mọi người nhân Mùa Vọng & Giáng Sinh đang đến, và ngài cũng không quên gửi phần quà nhỏ bé của mình, qua tay Cha Đặc Trách HHLCTX, tới những người nghèo khổ đang cần được chăm sóc và nâng đỡ nhất.

Bài viết: Lm F.X. Nguyễn Hữu Quốc Quân, phó xứ Suối Cát.

Hình ảnh: Ban Truyền Thông Gx Suối Cát.

II- CHƯƠNG TRÌNH HÀNH HƯƠNG KÍNH LCTX THÁNG 01/2023

Chương trình Thánh lễ kính Lòng Chúa Thương Xót

Tại Gx. Suối Cát, thứ Sáu, ngày 06/01/2023

Giáo hạt Túc Trưng phụ trách.

Chủ đề:

CẦU BÌNH AN CHO NĂM MỚI

Xin cho mỗi người trở nên khí cụ bình an của Chúa.

Chương trình tổng quát (chiều):

14g00' – 14g45': Đón tiếp

14g45' – 15g45': Giờ kính kính LCTX

15g45' – 16g00': Giải lao

16g00' – 17g30': Thánh lễ (Đức Cha chủ sự)

- Kết thúc.

Lm Giuse Trần Phú Sơn

Đặc trách HHLCTX-Gp. XL

DIỄN ĐÀN

CHUYỆN MÈO NĂM MÃO

TRÂM THIÊN THU



CỌP NHÂM DẦN BUỒN BÃ NHƯỜNG NGÔI VỊ MÈO QUÝ MÃO HỚN HỖ NHẬN CHỨC QUYỀN

Đến hẹn lại lên. Không hẹn cũng đến. Quy luật thiên nhiên là vậy, vì Thiên Chúa đã ấn định như thế. Chính Ngài “ấn định đường ngay lẽ phải,” (Tv 99:4). Ngài cũng “ấn định con số các vì sao, và đặt tên cho từng ngôi một” (Tv 147:4).

Ngày tháng qua dần, năm cũng qua đi. Khép lại năm cũ để mở ra năm mới. Nhâm Dần kết thúc để Quý Mão khởi đầu. Quý Mão là sự kết hợp thứ 40 trong hệ thống đánh số Can Chi của người Á Đông, được kết hợp từ thiên can Quý (thủy âm) và địa chi Mão (thỏ/mèo), xuất hiện sau Nhâm Dần và trước Giáp Thìn. Mèo có hình thể giống như hổ nên mèo được gọi là Tiểu Hổ.

Mỗi loài vật đều có đặc điểm riêng. Trong loài đó, mỗi con lại có “tính cách” riêng. Con người cũng vậy. Cha sinh con, trời sinh tính. Và có lẽ vì vậy mà người ta nói: “*Nhân sao, vật vậy*”. Ca dao, tục ngữ cũng thường dùng loài vật để ám chỉ con người. Năm Quý Mão nên chúng ta đề cập loài mèo. Kinh Thánh không nói gì về loài mèo.

I. MÈO TRONG ĐỜI SỐNG

Đối với người ăn uống từ tốn, cứ chậm rãi từng miếng một, người ta nói: “*Ăn nhỏ nhẹ như mèo*”. Phụ nữ ăn uống như vậy thì được khen là “có nết,” nhưng đàn ông ăn uống như vậy lại bị chê, cho là yếu đuối hoặc thói xấu. Rắc rối ghê! Thế nên người ta nói: “*Nam thực như hổ, nữ thực như miu*”. Đối với người hà tiện, keo kiệt, bủn xỉn, người ta nói: “*Buộc cổ mèo, treo cổ chó*”.

Ai cũng có sở trường và sở đoản, chẳng ai giỏi mọi thứ. Có những người vội chê người khác, nên người ta nói: “*Chẳng biết mèo nào cắn mỉu nào*”. Miu là chữ “miu” đọc chệch đi, nghĩa là mèo. Ở đời, và trong mọi lĩnh vực, chưa chắc ai hơn ai. Vì thế mà đừng kiêu căng, hợm mình, rồi chê người. Ai cũng có chuyên môn riêng, đừng tị nạnh nhau, và cũng đừng can thiệp vào việc của nhau. Và người

ta nói: "*Chó giữ nhà, mèo bắt chuột*". Chó không làm được như mèo, và ngược lại.

Máu Biệt Phái thời nào cũng có, nơi nào cũng thấy. Để phê phán kẻ không thấy lỗi mình mà chỉ thấy lỗi người, người ta nói: "*Chó chê mèo lắm lông*". Kiểu như ca dao nói: "*Chân mình còn lấm bê bê, Lại cầm bó đuốc đi rê chân người*". Mỗi loại người, độ tuổi, giới tính,... cũng cần có cách cư xử khác nhau: "*Chó treo, mèo đậy*". Nghĩa đen thì dễ hiểu, vấn đề quan trọng là nghĩa bóng: cảnh giác với kẻ thực dụng, mưu mô, gian xảo, quỷ quyệt,...

Khi đề cập vật vô giá trị, bỏ lẩn lóc mà chẳng ai thèm lấy, người ta nói: "*Chó tha đi, mèo tha lại*". Khi ngụ ý có lâm cảnh khốn khổ thì mới biết thương người kém may mắn, người ta nói: "*Có ăn nhạt mới thương tới mèo*". Thiếu khôn ngoan hoặc thiếu cảnh giác mà vô tình làm ơn cho kẻ có thể hại mình, người ta nói: "*Chuột cắn dây buộc mèo*". Còn khi làm một việc liều lĩnh, có thể nguy hiểm, người ta nói: "*Chuột gặm chân mèo*".

Tỏ vẻ tức giận người khác bằng cách mắng chửi vu vơ, bâng quơ, người ta nói: "*Chửi chó, mắng mèo*". Hoặc tức giận người này mà lại trút bực tức qua người khác hoặc con vật, người ta nói: "*Đá mèo, quèo chó*". Tương tự câu: "*Giận cá chém thớt*".

Khi ám chỉ những kẻ cố tình che giấu tội mình bằng cách im lặng, hoặc những kẻ cứ thấy lợi là giấu giếm để hưởng một mình, người ta nói: "*Im im như mèo ăn vụng*". Còn đối với người lắm lời, nói dai, nói đi nói lại để nài xin, người ta nói: "*Lèo nhèo như mèo vật đồng rơm*".

Nói về người tuổi trẻ tài cao, làm được việc mà nhiều người lớn làm không nổi, người ta nói: "*Mèo con bắt chuột cống*". Đối với người tự đề cao mình, khoe mẽ có ý tự khen mình, người ta mỉa mai: "*Mèo khen mèo dài đuôi*". Khi nói: "*Mèo nhỏ bắt chuột con*", người ta có ý khuyên hãy biết liệu sức mình mà đảm đương công việc, nếu tài hèn sức mọn thì đừng tham đảm trách việc lớn, kéo chuốc lấy thất bại.

Ngụ ý người già sống lâu, đúc kết nhiều kinh nghiệm, người ta nói: "*Mèo già hóa cáo*". Nhưng cũng có nghĩa là người mới đầu làm việc gì thì rụt rè, nhút nhát, nhưng lâu năm thì tinh ranh, ma mãnh. Khi ám chỉ hạng người vô lại, trai trộm cướp, gái lăng loàn, khiến ai cũng khinh ghét, người ta nói: "*Mèo mả gà đồng*". Thấy ai đó

nghèo khó mà có vận may bất ngờ, người ta nói: "*Mèo mù vớ cá rán*".

Có một quan niệm mê tín dị đoan từ xưa lưu truyền lại, khiến người ta tin rằng: "*Mèo đến nhà thì khó, chó đến nhà thì giàu*". Tại sao? Bởi vì chó sủa "gâu gâu" – nghe giống âm "giàu giàu", còn mèo kêu "meo meo" – nghe giống âm "nghèo nghèo". Kiểu này chỉ có ở người Việt, không có ở người ngoại quốc.

Kinh Thánh nói: "*Các tượng thần chỉ nói điều gian trá, lũ thầy bói chỉ thị kiến điều gian; chúng công bố những giấc chiêm bao nhằm nhí, nói những lời an ủi vu vơ. Chính vì thế, họ phải ra đi, thảm nỗi ê chề, như đàn chiên không người chăn dắt*" (Dcr 10:2).

II. MÈO TRONG NGỤ NGÔN

Ngụ ngôn là một thể loại văn học, mang tính giáo dục với nội dung đạo đức, dạy cách đối nhân xử thế, chê trách thói hư tật xấu. Ngụ ngôn có thể ở dạng thơ hoặc văn xuôi, sử dụng phóng dụ và thường ngắn gọn.

1. Mèo Dạy Hồ

Ngày xưa, hồ không biết cách bắt mồi như mèo. Một hôm, hồ dụ dỗ mèo: "*Bác mèo ơi, tôi là người cùng họ với bác. Tôi và bác giống nhau như hệt. Mình tôi cũng vằn vằn như mình bác. Tôi có râu, bác cũng có râu. Tôi có vuốt sắc, bác cũng có. Tôi có đuôi dài, đuôi bác cũng dài. Thế mà bác lại biết rình mồi, biết nhảy, biết trèo tài hơn tôi. Chỗ họ hàng với nhau, bác dạy cho tôi biết với*".

Mèo nghe lời ngọt ngào, thương hồ là chỗ họ hàng, liền nói: "*Nhưng bác đừng ăn thịt tôi đây*". Hồ vỗ về: "*Ai lại ăn thịt người cùng họ bao giờ! Bác nói dở quá, bác cứ tin ở tôi*". Mèo yên tâm dạy hồ học cách ngồi thu mình rình mồi, cách nhảy bắt mồi, cách vờn mồi, cách mài giũa vuốt.

Học xong, hồ lấy làm đắc chí. Đang lúc đói bụng, hồ định vờ mèo ăn thịt. Hồ bảo: "*Mèo mèo meo! Ta bắt được mèo, ta nhai ngấu nghiến!*" Mèo vội trèo tót lên cây, bảo hồ: "*Mèo mèo meo! Ta có võ trèo, ta chưa dạy hồ*".

Hồ tức quá, gằm nhảy dưới đất, nhưng không làm gì được mèo. Vì thế, bây giờ hồ không biết trèo như mèo. Mèo quắc mắt: "*Đồ dối trá, lừa thầy phản bạn! Ta không cao tay thì thành mồi ngon của mày rồi. Hãy rút về rừng sống cô độc với cái bụng xấu xa của mày. Rút ngay đi, nếu không ta đập cho cái nữa thì toi mạng!*".

Hồ cúi mặt, cụp đuôi, lủi thủi bước đi. Từ đó, bao giờ hồ cũng cúi mặt mà đi. Và rồi cũng chẳng có loài nào muốn kết bạn với hồ nữa.

Chắc chắn chẳng ai ưa những kẻ mưu mô, lợi dụng, gian xảo,... Thánh Gioan xác định rằng "không có sự dối trá nào phát xuất từ sự thật" (1Ga 2:21). Kinh Thánh nói: "*Người thô bạo phỉnh phờ bằng hữu, dẫn họ vào đường nẻo xấu xa. Nháy mắt mím môi, nghĩ ra điều dối trá là làm sự ác rồi*" (Cn 16:29-30). Tội tư tưởng là tội dễ bị coi thường, nhưng thực sự rất nguy hiểm, vì tư tưởng dẫn đến hành động.

Tác giả sách Huấn Ca chia sẻ: "*Có ba hạng người tôi ghét, và không chịu nổi lối sống của họ: nghèo mà kiêu, giàu mà gian trá, già đầu mà ngu, còn đi ngoại tình*" (Hc 25:2). Dân thường mà xấu bụng thì cũng nguy hiểm rồi, kẻ có chức quyền mà xấu bụng thì còn nguy hiểm hơn nhiều: "*Lãnh đạo mà để tâm nghe lời gian trá thì thuộc hạ sẽ thành một lũ xấu xa*" (Cn 29:12).

Tốt hay xấu đều có hệ lụy tất yếu!

2. Mèo và Chuột

Con mèo dí súng vào đầu con chuột và hỏi: "*1 cọng 1 bằng mấy?*". Chuột trả lời: "*Dạ, bằng 2*" – Pằng! Con mèo vừa thối khò súng vừa nói: "*Mày biết quá nhiều*". Vẫn câu hỏi đó, con chuột thứ hai suy nghĩ rồi run rẩy trả lời: "*Dạ, em không biết*" – Pằng! Con mèo lại thối khò súng và nói: "*Loại dốt nát như mày không nên sống*".

Đến con chuột thứ ba, mèo hỏi lại câu đó. Con này suy nghĩ rồi nói: "*Biết thì sao mà không biết thì sao?*" – Pằng! Con mèo nói: "*Nguy hiểm như mày thì càng phải chết*". Tiếp tục con chuột thứ tư, vẫn với câu hỏi đó. Con này suy nghĩ rồi nói: "*Trả lời, anh giết; không trả lời, anh giết; trả lời sai, anh giết; trả lời đúng, anh cũng giết. Em biết phải làm sao?*" – Pằng! Con mèo gằn giọng: "*Mày phải chết vì mày nói quá nhiều*".

Đến con chuột cuối cùng, vẫn câu hỏi cũ. Con này nhanh nhẩu trả lời: "*Dạ, thưa anh. Với những câu hỏi hóc búa như vậy, chỉ có những người cao siêu như anh mới có đáp án chính xác thôi!*" Con mèo khoái chí nói: "*Mày được, theo tao!*".

Sống ở đời, thông minh cũng chết, dốt nát cũng chết, thủ đoạn cũng chết, lý luận nhiều cũng chết. Chỉ có nịnh bợ là sống sót. Phải

chăng vì thế mà người ta càng ngày càng gian dối, bợ đỡ, tăng bốc nhau? Thoái hóa di truyền chẳng?

Ở phương diện tích cực, người ta nói: "*Khôn sống, mống chết, biết thì sống*". Khôn cũng chết, dại cũng chết, biết điều mới là người khôn ngoan, khéo sống. Có khi cần thẳng thắn, có khi cần im lặng. Cái khó là biết phải làm gì trong mỗi tình huống và với từng loại người khác nhau. Ổn phân định rất cần thiết trong cuộc sống.

Kinh Thánh cho biết: "*Kẻ dám khiển trách người cuối cùng lại được người quý yêu hơn kẻ chỉ buông lời xu nịnh*" (Cn 28:23). Kẻ tăng bốc, bợ đỡ, a dua,... không chỉ đồng lõa với kẻ ác, mà họ cũng là kẻ ác, vì Kinh Thánh nói: "*Nịnh hót ai là giăng lưới dưới chân kẻ ấy*" (Cn 29:5).

Thánh Phaolô nói: "*Thưa anh em, tôi khuyên nhủ anh em hãy coi chừng những kẻ gây chia rẽ và làm cố vấp ngã, vì đi ngược lại với đạo lý anh em đã học hỏi; anh em **hãy xa lánh họ**. Hạng người đó chẳng phục vụ Đức Kitô, Chúa chúng ta, mà phục vụ chính cái bụng của mình. **Họ dùng những lời ngọt ngào nịnh bợ mà quyến rũ những tâm hồn đơn sơ***" (Rm 16:17-18).

Ma quỷ rất ranh mãnh, vì "chính Satan cũng đội lốt thiên thần sáng láng" (2Cr 11:14). Do đó, ai cũng phải luôn cảnh giác: "*Còn việc tên gian ác xuất hiện là do tác động của Satan, có kèm theo đủ thứ phép màu, dấu lạ, điềm thiêng, và đủ mọi mưu gian chước dối, nhằm hại những kẻ phải hư mất, vì đã không đón nhận lòng yêu mến chân lý để được cứu độ. Vì thế Thiên Chúa gửi đến một sức mạnh mê hoặc làm cho chúng tin theo sự dối trá; như vậy, tất cả những kẻ không tin sự thật, nhưng ưa thích sự gian ác, thì sẽ bị kết án*" (2 Tx 2:9-12).

Xuân về, Tết đến. Cơ hội cho con người thư giãn sau những ngày tháng vất vả. Thiên Chúa cũng muốn người ta vui vẻ và tận hưởng hạnh phúc ngay ở đời này. Tết cũng là dịp nghỉ ngơi để lấy lại sức mà tiếp tục sinh sống và tiếp tục vác thập giá mà theo Thầy Chí Thánh Giêsu.

Tạ ơn Thiên Chúa thương ban mùa Xuân mới để nhắc nhở chúng con về mọi điều cần thiết đối với Ngài và đối với tha nhân. Xin Ngài chúc lành cho chúng con trong năm mới Quý Mão này. Amen.

PHỤNG VỤ NHỮNG NGÀY TẾT NGUYÊN ĐÁN

Fx Đỗ Công Minh

"Ba vua, lễ Nén, Tết đến sau lưng". Theo thứ tự thời gian, sau lễ Ba vua (tức lễ Hiển Linh) đến lễ Nén (tức là lễ Đức Mẹ dâng Chúa Giêsu vào Đền thánh) rồi Tết đến ngay sau đó. Điều này cho thấy người Công giáo gắn bó với văn hoá dân tộc và sự tương quan giữa lịch đạo và lịch đời trong việc tính ngày Tết là điều dễ hiểu. Tết Nguyên đán có những Lễ Tất niên, Lễ Giao Thừa. Lễ mừng MỘT, Lễ mừng HAI, Lễ mừng BA được mọi người tín hữu tham dự một cách đông đảo và sốt sắng. Chúng ta cùng tìm hiểu về ý nghĩa những ngày lễ này

Trong Lịch Phụng vụ Giáo hội Công Giáo, Lễ vào những Ngày Tết Nguyên Đán không phải là một Lễ riêng của Giáo hội Công Giáo toàn cầu, cũng không là Lễ Buộc như Lễ Giáng Sinh, Lễ Chúa Lên Trời... nhưng một cách đương nhiên Lễ TẾT được Giáo hội Công giáo Việt Nam trong tinh thần Hội nhập Văn Hóa, xếp vào bậc Lễ Trọng. Hội Đồng Giám Mục Việt Nam "Dựa theo văn hóa và truyền thống riêng của dân tộc Việt Nam cũng như dựa trên tinh thần của Hiến chế "Phụng vụ Thánh" (PV số 40), đã ra hai quyết định (vào 16/08/1971 và 04/1991) để hình thành một số lễ đặc biệt cho Hội Thánh Việt Nam được gọi là lễ cầu mùa hay lễ theo truyền thống dân tộc. Những Thánh lễ đặc biệt trong đó có:

5 lễ vào dịp Tết Nguyên Đán: Tất Niên (tâm tình tạ ơn cuối năm); Giao Thừa (cầu bình an cho năm mới); Mừng Một/ Tân Niên (cầu bình an); Mừng Hai (kính nhớ tổ tiên và ông bà cha mẹ); Mừng Ba (thánh hóa công ăn việc làm).

I- Những thay đổi trong phụng vụ để làm nổi bật nét văn hóa Việt Nam trong các Thánh lễ vào dịp Tết cổ truyền?

Cho đến nay, trong tinh thần hội nhập văn hóa một cách thận trọng mà vẫn diễn tả đúng đức tin Kitô giáo và nghệ thuật thánh đích thực, chúng ta có thể tác động trên một số các yếu tố phụng vụ để tạo ra khung cảnh và bầu khí của ngày Tết cổ truyền như:

1/ Môi trường phụng vụ: trang trí thánh đường với các thực thể hoặc biểu tượng của ngày tết như “cây nêu, tràng pháo, bánh chưng xanh”, chưng các loại hoa như: mai, đào, lan, cúc, trạng nguyên... (x. Quy Chế Sách Lễ 305) (QCSL).

2/ Cuộc rước nhập lễ (chứ không phải tiến lễ) với bánh chưng bánh dày trong các lễ Tất Niên, Giao Thừa, Mừng Một/ Tân Niên, với các sản phẩm do địa phương làm ra như trái cây, củ quả, mùa màng thu hoạch qua các vụ mùa trong Thánh lễ Mừng Ba Tết như biểu tượng cho một công việc đặc biệt hoặc căn tính của cộng đoàn địa phương.

3/ Âm nhạc: sử dụng các bài thánh ca phụng vụ mang âm điệu dân gian Việt Nam (QCSL 393).

II- Phụng vụ ngày Tất niên (30 Tết):

- *Lễ Tất niên*: Thường được cử hành vào chiều 29 (30 Tết), đây là Thánh lễ cuối năm để mọi người quy tụ nhau tạ ơn Chúa vì Người đã ban cho một năm qua đi trong tình thương của Chúa. Đây cũng là dịp để mọi người tính sổ về lòng tin, về đời sống Đạo trước mặt Chúa.

- *Lễ Giao Thừa*: Cũng vì thấu suốt ý nghĩa về nguồn gốc của vũ trụ, nhân sinh: chính lúc nửa đêm 30 tháng chạp, năm cũ hết, bước sang năm mới, mỗi người được thêm một tuổi, nên lễ Giao Thừa là giây phút rất cảm động và linh thiêng. Theo cổ tục dân gian, người ta tin rằng vào lúc năm cũ, năm mới giao nhau, vị Thần năm cũ ra đi để tiếp đón một vị Thần năm mới đến. Đối với người Công giáo, vị Thần đó chẳng phải vị nào khác, ngoài Thiên Chúa là Chúa Tể càn khôn. Vì Chúa đã phán: *“Ta là Nguyên Thủy (Alpha), và Cứu Cánh (Omega) của mọi loài”*. Để thánh hóa tập tục này, các Cộng Đồng Công Giáo thường cử hành Thánh Lễ Giao Thừa rất trọng thể, để mọi người con Chúa, con Hội Thánh, cùng tham dự vào một Tiệc Thánh, cùng được ăn và uống Mình và Máu Thánh Chúa. Mọi người cùng hòa hợp với nhau, với thiên nhiên, với dân tộc để dâng lời cảm tạ Chúa là Chúa Tể của Mùa Xuân Bất Diệt và Trường Cửu.

Trước đây, Thánh Lễ Giao thừa cử hành lúc nửa đêm. Nhưng gần đây các nhà thờ thường cử hành khoảng từ 19 giờ hay 21 giờ đêm. Để sau đó mọi người về đón giao thừa với dân tộc tại gia đình.

Trong Thánh lễ, phần Phụng vụ được cử hành đúng theo Quy chế như đã nói ở trên. Sau phần Hiệp lễ thường thì có phần chúc Xuân chung tại nhà thờ. Đại diện giáo dân chúc mừng Quý Cha, quý tu sĩ và Cha sở cũng chúc mừng năm mới cộng đoàn. Sau phần Kết lễ là phần hái Lộc Lời Chúa, trong lúc ca đoàn hát các bài Thánh ca Chúc Xuân mới.



III- Mừng 01 Tết: Cầu bình an cho gia đình, cho dân nước

Các Kitô hữu cũng có tập tục, truyền thống rất quý là dâng những giây phút đầu năm cho Thiên Chúa. Kitô hữu mong Chúa đổi mới và chúc lành cho năm mới. Lời nguyện nhập lễ chúng ta

xin: “Nguyện Chúa Trời đủ thương và chúc phúc, xin tỏa ánh tôn nhan rạng ngời trên chúng con, cho cả hoàn cầu biết đường lối Chúa, và muôn nước biết ơn cứu độ của Ngài” (Tv 66, 2-3). Tin Mừng Ngày mừng 01 Tết: “Các con chớ áy náy về ngày mai” (Mt 6, 34). Chúa luôn muốn mọi người nghĩ đến hạnh phúc mai hậu của cuộc sống mình. Tương lai mỗi người đều nằm trong tay Thiên Chúa. Với tình thương và lòng nhân hậu của Ngài, chúng ta luôn tin tưởng và phó thác, bởi Ngài là người Cha luôn muốn những điều tốt nhất cho con cái.

Sau phần Hiệp Lễ, thường các giáo xứ tổ chức chúc tuổi quý cha, quý tu sĩ. Sau đó cha xứ lại chúc tuổi mới cộng đoàn, có cha xứ còn lì xì cho mỗi người một phong bao gọi là lộc xuân mới. Mọi người sau lễ lại tiếp tục “Hái Lộc Lời Chúa” rồi trở về nhà để đón tết, chúc tuổi mới nhau.

IV- Mừng 2 Tết: Kính nhớ Ông Bà tổ tiên



Theo Linh mục Giuse Phạm Đình Ái, Tổng thư ký Ủy Ban Phụng tự Hội Đồng Giám Mục Việt Nam thì “Thánh lễ Mừng Hai Tết” khác với tất cả những “Thánh lễ cầu cho các tín hữu đã qua đời”. “Thánh lễ Mừng Hai Tết” hướng

chúng ta về tổ tiên, ông bà, cha mẹ là những đấng cộng tác với Thiên Chúa để sinh thành, dưỡng dục chúng ta thành người (Lời nguyện nhập lễ). Trong ý hướng kính nhớ tổ tiên và ông bà cha mẹ của “Thánh lễ Mừng Hai Tết” thì việc tưởng nhớ và cầu nguyện cho những người đã khuất chỉ là một phần vì đây không hẳn là ngày của người quá cố, chỉ tập trung vào những người đã ly trần. Phần còn lại, lớn hơn và quan trọng hơn chính là giáo huấn của Hội Thánh liên quan đến đạo hiếu dành cho những người đang sống như một hình thái của sự thực hành đức tin đích thực: không được sống dựa vào truyền thống mà huỷ bỏ lời Thiên Chúa: “Người hãy thờ cha kính mẹ; kẻ nào nguyện rửa cha mẹ, thì phải bị xử tử” (Bài Tin Mừng: Mt 15, 4-6). Đạo hiếu ở đây có thể được hiểu như trong Cổ thư (Hiếu lớn nhất là tôn vinh cha mẹ, hai là không làm nhục cha mẹ, ba là có thể phụng dưỡng cha mẹ) vì những lời răn dạy này hoàn toàn phù hợp với thông điệp của Bài Tin Mừng ngày lễ Mừng Hai Tết nói riêng và tinh thần của Kitô giáo nói chung: “Con cái sẽ đáp lại công ơn cha mẹ với lòng biết ơn, tâm tình hiếu thảo và tin cậy, sẽ theo đạo làm con mà phụng dưỡng cha mẹ trong nghịch cảnh cũng như trong tuổi già cô quạnh”. Đạo hiếu là hiếu nghĩa cả với những đấng bậc đã qua đời và những đấng bậc còn sống nữa. Đối với những bề trên đã qua đời, Hội Thánh khuyến dụ chúng ta biết tôn kính và noi gương các bậc tiền nhân vì các ngài là những người đạo hạnh, biết xót thương, tuân giữ Lễ Luật, luôn tin trung son sắt đến cùng trong đức tin vào Chúa (Bài đọc I: Hc 44, 10-15). Đối với bậc bề trên còn sống, Hội Thánh nhắc nhở chúng ta biết sống đạo làm con trong việc vâng lời cha mẹ và tôn kính các ngài như một bài học căn bản cho đời sống làm người và làm con cái Chúa (Bài đọc II: Ep 6, 1-3).

Vào dịp trước Tết hay vào những ngày Tết cổ truyền, các tín hữu còn đến nghĩa trang/ đất thánh để thăm viếng, chăm sóc mộ phần, tưởng nhớ và đọc kinh cầu nguyện cho tất cả những người thân yêu đã được Chúa gọi về như một việc đạo đức cá nhân mà không cần thiết phải có một thay đổi nào về phụng vụ (x. Hướng dẫn về Lòng Đạo đức Bình dân và Phụng vụ (2001), số 260).

Có giáo xứ nhân ngày mừng 02 Tết lập bàn thờ “KÍNH NHỚ TỔ TIÊN”, tổ chức chúc thọ cho các cụ ông bà từ 70 trở lên. Con cháu trong gia đình đưa các cụ lên nhà thờ dâng lễ. Mỗi cụ được choàng

giây bằng màu Thọ màu vàng từ 70-80 tuổi, giây bằng màu đỏ từ 80 trở lên. Sau lễ, Cha xứ và Hội đồng Giáo xứ chúc thọ, tặng quà.

V- Mừng 03 Tết: Thánh hóa Công ăn việc làm



Hôm nay, Hội Thánh muốn các tín hữu hiểu biết giá trị của công việc tạo dựng của Thiên Chúa và dạy chúng ta phải tích cực cộng tác với Thiên Chúa để góp phần hoàn thiện thiên nhiên như Chúa đã tự nhủ khi sáng tạo loài người: “Chúng ta hãy làm ra

con người theo hình ảnh chúng ta, giống như chúng ta, để con người làm bá chủ cá biển, chim trời, gia súc, dã thú, tất cả mặt đất và mọi giống vật bò dưới đất” (St 1, 26)...

Cuộc rước nhập lễ với “hoa màu ruộng đất”: Trái cây, rau, củ, quả... sản phẩm của lao động, các dụng cụ để làm việc và học tập để xin Chúa thánh hóa, chúc lành cùng nâng đỡ, bổ sức cho mọi thành phần trong xã hội đang góp phần xây dựng thế giới này ngày càng tốt đẹp cho đến khi Chúa đến.

Tết là dịp để con người trở về cội nguồn. Ai dù có đi đâu xa vào ngày này, cũng cố trở về quê hương **để được sum họp với người thân dưới mái ấm gia đình, thăm phần mộ** tổ tiên, gặp lại họ hàng, làng xóm. Ngày Tết cũng làm cho con người trở nên vui vẻ hơn, độ lượng hơn. Nếu ai có gì đó không vừa lòng nhau thì dịp này cũng bỏ qua hết để mong năm mới sẽ ăn ở với nhau tốt đẹp hơn, hoà thuận hơn. Có lẽ đó là ý nghĩa nhân bản của Tết Việt Nam. Xin Chúa chúc lành và thánh hóa cho các ngày Tết của dân tộc Việt Nam chúng con.

Quý vị có nhu cầu hiệp thông cầu nguyện, xin email về longthuongxotgp@gmail.com hoặc longthuongxotgp@yahoo.com để cộng đoàn cùng hiệp thông cầu nguyện.

LAO ĐỘNG TRONG CÁI NHÌN CỦA ĐỨC TIN

Huệ Minh

Mở lại những trang sách Sáng Thế, ở chương 2, Thiên Chúa đã tạo ra một khu vườn Địa Đàng và đặt người đàn ông ở đó, "để làm việc và trông nom khu vườn," cho phép anh ta ăn tất cả các loại cây trong vườn trừ Cây Nhận thức Tốt và Xấu, "nếu một ngày người ăn nó chắc chắn người sẽ chết". Thiên Chúa cũng đã tạo ra các loài thú, và khi Adam tìm một người phụ giúp, không loài vật nào muốn, và vì thế Chúa trời làm người đàn ông ngủ, và tạo ra một cô gái từ xương sườn của anh. Người nam đặt tên người nữ là "Phụ nữ" "vì cô gái được lấy từ một người nam".

Từ thuở khai thiên lập địa, Thiên Chúa sáng tạo con người và ủy thác cho con người nhiệm vụ cai trị trái đất. "Ngài đặt con người vào vườn Êden để cày cấy và canh giữ đất đai". (St 15, 2) Như vậy, Thiên Chúa gắn liền lao động với con người, coi lao động như một sứ vụ, một tương lai. Con người tiếp tục công cuộc tạo dựng lưu truyền đời sống và biến đổi thiên nhiên.

Thiên Chúa đặt con người trong vườn Eden và dạy con người trồng trọt nghĩa là lao động để làm ra của cải. Thiên Chúa muốn con người xây dựng thế giới, tô đẹp thế giới và làm cho thế giới càng ngày càng trở nên phong phú, tươi xinh theo ý của Thiên Chúa. Lao động là hoạt động đặc thù của con người, giúp con người tạo ra của cải vật chất và tinh thần, góp phần phát triển khoa học, văn hóa và đạo đức. Vì vậy, lao động mang một ý nghĩa lớn đối với đời sống con người.

Qua những trang đầu của sách Sáng Thế, ta thấy vốn liếng Thiên Chúa trao cho con người nói chung và cho mỗi người nói riêng là phù hợp với khả năng mỗi người. Vũ trụ này, trái đất này cùng mọi sinh vật tài nguyên khoáng sản trong đó là của Thiên Chúa, do Chúa dựng nên và làm chủ, thế mà Thiên Chúa đã trao tặng hoàn toàn cho con người, với chỉ một mong muốn là con người làm cho nó ngày càng thêm tốt đẹp hơn. Không chỉ trao cho con người tài sản vật chất, Thiên Chúa còn làm nên một vườn Êden, vườn thượng uyển của Chúa, là nơi và là tình trạng hạnh phúc, cũng

được Thiên Chúa trao cho con người làm chủ và chịu trách nhiệm chăm sóc cả khu vườn ấy và cả vũ trụ này. Adam-Eva, tổ tông của chúng ta đã đứng ra nhận tài sản của Thiên Chúa, nhưng hai ông bà cũng không khác gì người đẩy tờ lãnh một nén bạc, đã chôn dấu tài sản của Thiên Chúa, đã làm tổn hại đến tài sản là hạnh phúc, đã hủy hoại sự cân bằng trong vũ trụ và trong tâm hồn mình, làm cho vũ trụ nên gai góc và chai đá vì tội bất tuân, nghi ngờ Thiên Chúa và phản bội lại sự tín trung, nên đã để mình và con cháu bị loại ra ngoài.



Và ta cũng thấy Thiên Chúa của chúng ta như một người thợ, Ngài cũng hăng say tận tụy làm việc để tạo dựng nên vũ trụ, đặc biệt Thánh kinh diễn tả Thiên Chúa như người nghệ sỹ làm việc đổ mồ hôi để tạo nên tác phẩm tuyệt đẹp là con người. Như thế cho thấy rằng nếu Thiên Chúa của chúng ta là

một Thiên Chúa luôn làm việc, thì con người cũng phải biết làm việc và làm việc giúp chúng ta nên giống Thiên Chúa, và làm việc để đem lại sự tốt đẹp cho vũ trụ và sự no cơm ấm áo hạnh phúc cho con người, đó là chúng ta đang sinh lời cho Thiên Chúa và đang cộng tác với Thiên Chúa trong việc tạo dựng và tô điểm cho vũ trụ này thêm tốt hơn, xin nhắc lại là làm cho vũ trụ nên tốt đẹp hơn. Như thế khi chúng ta hủy hoại mọi trường xung quanh, làm cho nó ra ô nhiễm bẩn thỉu là chúng ta đã không trung tín với Thiên Chúa và gây tổn hại đến tài sản của Ngài.

Lao động đem lại cho chúng ta niềm vui sáng tạo. Loài người không ngừng lao động để cải tạo chính mình, sử dụng đôi tay để tạo ra những dụng cụ phục vụ đời sống, tạo ra lửa để nấu chín thực phẩm, thuần hóa thú nuôi, trồng trọt, cải tạo thiên nhiên, không còn ở những hang hốc mà biết xây dựng nơi trú ngụ. Khi đã lo được cái ăn cái mặc, con người dần hoàn thiện về mặt văn hóa, lao động trí óc để sáng tạo nên những công trình vĩ đại như kim tự tháp, vạn lí trường thành... các phép tính, khám phá thiên nhiên.

Nhờ lao động, con người dần đạt đến cuộc sống văn minh như hiện nay – con người đã trở thành loài thượng đẳng trên trái đất.

Ta có thể hiểu lao động là vận dụng sức mạnh tay chân hoặc trí óc thông thạo công cụ lao động để cải tạo thiên nhiên nhằm mục đích tạo ra của cải và tinh thần phục vụ con người. Chính nhờ lao động mà con người trở thành loài thượng đẳng và có cuộc sống văn minh như ngày nay. Tất cả mỗi người phải lao động nếu không sẽ trở thành kẻ vô công rồi nghề không đóng góp gì cho bản thân, gia đình và xã hội. Lao động là thước đo giá trị của con người, lao động có nhiều hình thức: lao động xã hội, lao động công ích...

Quá trình hình thành là khoảng thời gian để tạo ra một kết quả, một công việc. Hoàn thiện nhân cách là làm nên trọn vẹn phẩm chất của con người. Như thế ta có thể hiểu “lao động là quá trình hình thành và hoàn thiện nhân cách của con người” là vận dụng hoạt động chân chính của bản thân là khoảng thời gian để tạo ra trọn vẹn phẩm chất của con người.

Nhiều người vẫn quen hiểu lao động là dùng sức lực và dụng cụ để sản xuất ra sản phẩm tiêu dùng, như người nông dân sản xuất lúa gạo, người công nhân dệt vải, may thêu... Nhưng ý nghĩa của lao động không dừng lại ở đó. Lao động còn là sự vận dụng khả năng sáng tạo, phát huy trí tuệ của bản thân để cải tiến kỹ thuật, thay đổi phương pháp làm việc để thúc đẩy sản xuất, thúc đẩy các lĩnh vực của xã hội ngày càng phát triển nhằm phục vụ cho nhu cầu ngày càng đa dạng của con người.

Lao động là việc làm vẻ vang. Nhờ lao động, con người có thể tự kiếm sống bằng chính đôi tay của mình. Nhờ lao động, con người có một cuộc sống tự do không bị lệ thuộc vào bất cứ ai. Tự do là phần thưởng vô giá mà phần thưởng này chỉ dành cho những người biết lao động và quý trọng giá trị đích thực của lao động.

Tất cả đều nhờ bàn tay lao động, khối óc sáng tạo của những con người biết chung vai vì đất nước. Mỗi ngành nghề, mỗi công việc đều đáng trân trọng như nhau, bởi tất cả đều giống nhau ở việc xây dựng và phát triển đất nước.

Lao động còn là nghĩa vụ của mỗi người. Là người công dân trên một đất nước độc lập, ý thức về trách nhiệm của mình, ai ai cũng

phải ra sức xây dựng một cuộc sống tốt đẹp hơn, một đất nước phồn vinh hơn.

Ta thấy, bên cạnh những tấm gương lao động miệt mài, ta không khỏi buồn lòng trước những hành vi thái độ coi thường lao động chân tay hoặc những quan niệm lệch lạc về lao động. Đó là những con người quen sống hưởng thụ, xa hoa từ những đồng tiền bất chính. Vì không lao động, họ không biết giá trị đích thực của lao động và chắc chắn không bao giờ biết quý trọng thành quả mà mọi người đã tạo ra. Những con người đó thực sự trở thành ung nhọt của đất nước, là lực cản trong tiến trình phát triển của cuộc sống mà chúng ta phải kiên quyết loại trừ.

Lao động phải mệt nhọc, lao động đòi hỏi phải cố gắng, phấn đấu hy sinh, nhưng lao động luôn mang ý nghĩa đẹp, ý nghĩa cao sâu, tuyệt vời do Chúa chúc lành: "Lạy Chúa, Chúa đã muốn cho con người phải lao động để làm chủ thiên nhiên. Xin cho chúng con được thấm nhuần tinh thần Kitô giáo, để công ăn việc làm của chúng con trong năm mới này nêu cao tình tương thân tương ái, và góp phần vào sự nghiệp chung là hoàn thành chương trình sáng tạo của Chúa" (Lời nguyện nhập lễ, lễ thánh hóa công ăn việc làm).

Thấm nhuần tinh thần Kitô giáo! Đó chính là ý nghĩa và cốt lõi của lao động nơi Kitô hữu. Và, ý nghĩa còn cao đẹp hơn khi: "công ăn việc làm của chúng con trong năm mới này nêu cao tình tương thân tương ái, và góp phần vào sự nghiệp chung là hoàn thành chương trình sáng tạo của Chúa".

Nhưng rồi, ta nhìn lại thực tại của cuộc sống ngày hôm nay dường như con người ta phá vỡ ý nghĩa của lao động và đã làm hư đi tính chất cao đẹp, ý nghĩa cao đẹp của lao động.

Ta thấy thực tại trong cuộc sống, người giàu ăn hiếp người nghèo và chủ bóc lột người lao động. Chủ không trả lương cân xứng thì thợ tìm mọi cách để lấy lại công bằng. Khi buôn bán bị hạ giá thì người ta tìm cách làm hàng gian hàng giả và tìm mọi cách có lợi cho bằng được, bất chấp giết hại con người.

Thành quả của lao động là cơm ăn, áo mặc nhưng ngày hôm nay mấy ai tìm được thức ăn sạch và quần áo không nhiễm độc. Nhà nhà, người người bây giờ cẩn răng để ăn thức ăn bẩn. Nhà nhà

người người mặc quần áo sợ tẩm thuốc nhuộm bằng hóa chất độc hại. Bởi ai mà ra? Thưa chính con người là tác nhân sát hại nhau.

Đứng trước dòng chảy của cuộc đời, người Kitô lại được mời gọi “góp phần vào sự nghiệp chung là hoàn thành chương trình sáng tạo của Chúa” chứ không phải phá hủy công trình sáng tạo của Thiên Chúa.

Bước vào thêm năm mới, ta lại xin Chúa thêm ơn cho ta để ta cân chỉnh, chọn lựa lối sống, cách làm việc của ta. Lao động hàng ngày của ta dẫu kiếm cơm kiếm gạo nhưng có chân chính hay không, có mang lại lợi ích hay sát hại người khác, đó chính là câu trả lời của mỗi người chúng ta.

Chúng ta cố gắng và ý thức làm việc trong đức tin. Khi ta làm điều gì đó, ta làm việc gì mình cố gắng làm tròn công việc đó trước mặt Thiên Chúa là Đấng dò thấu tâm can chúng ta.

Khi chúng ta ý thức và làm điều đó, chúng ta sẽ mang lại lợi ích cho anh chị em đồng loại.

CHÚC MỪNG BỔN MẠNG

Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ mừng kính lễ Thánh Tôma Aquinô, ngày 28.1.2023.

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN

Kính Chúc Mừng Lễ Bổn Mạng

ĐỨC CHA TÔMA AQUINÔ VĨ ĐÌNH HIỆU

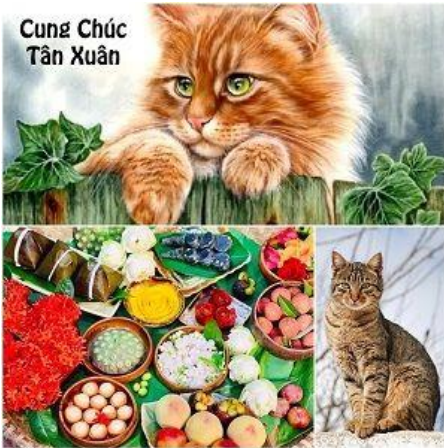
Giám Mục Giáo phận Bùi Chu

Nguyện xin Thiên Chúa, qua lời cầu bầu của Thánh Quan thầy, tuôn đổ muôn ơn lành trên Đức Cha.

CHUYỆN KIÊNG CỬ

Viễn Đông

Khổ Nhâm Dần Lao Đao Thời Dịch Bệnh Mong Quý Mão Thoải Mái Thuở Bình An



Sau những tháng ngày “mắc dịch” khổ khổ, có lẽ lúc này mới bớt “ngộ thờ” vì chiếc khẩu trang – loại “thời trang” bắt đả dĩ! Tạ ơn Chúa thương ban lại bình an cho nhân loại trong dịp Tết Quý Mão này.

Chúa Giêsu nói: *"Ai nghe lời tôi và tin vào Đấng đã sai tôi, thì có sự sống đời đời và khỏi bị xét xử, nhưng đã từ cõi chết bước vào cõi sống."* (Ga 5:24)

Tiền nhân nói: *"Có thờ có thiêng, có kiêng có lành."* Tinh thần và thể lý có liên quan mật thiết với nhau, do đó mà việc kiêng cử tốt cho cả tinh thần và thể lý. Ví dụ: Kiêng sử dụng chất béo để tránh béo phì, tránh được béo phì thì sống khỏe, sống khỏe thì tinh thần minh mẫn. Kiêng ăn chất béo không chỉ để giảm béo, mà còn giảm bệnh, giảm bệnh thì tính khí cũng thoải mái. Cũng vậy, tránh nghĩ đến điều xấu để tinh thần không bị cám dỗ, không bị cám dỗ thì bớt phạm tội.

Thái quá bất cập. Người ta kiêng cử quá mức cũng không tốt, đến nỗi trở thành mê tín, dị đoan – nhất là trong vấn đề kiêng cử thuộc lĩnh vực tinh thần. Cưới xin thì kỵ tuổi, tình cảm mà cũng bị người ta lạm dụng. Hai người yêu nhau mà tuổi thuộc “vùng” tứ hành xung thì chỉ có nước đợi... kiếp sau!

Ngày nào cũng đủ 24 giờ, thế mà người ta cũng “tạo ra” giờ tốt và giờ xấu; hướng đi đã có đường sẵn mà người ta lại “biến hóa” thành hướng tốt và hướng xấu. Ví dụ cổng nhà hướng Đông, đi ra theo hướng đó không tốt, vậy phải chui “lỗ chó” mà đi ngang hoặc phía sau nhà cho hên sao? Mà có hên thật không? Có ai cưỡng lại được “mệnh trời” chưa? Đúng là “rách việc,” nhằm nhí hết sức!

Ai có thể biết giờ nào tốt? Vậy giờ chết và giờ sinh thì sao? Ai biết chắc? Nếu thực sự biết giờ nào tốt, sao không ráng chờ đến đúng giờ phút tốt rồi chết hoặc sinh, sao lại “quéo” người lại mà lo sợ? Người ta có chủ động chọn giờ tốt để “dọn chỗ” mà chết hoặc sinh? Còn nữa, ba ngày Tết phải cứ quét nhà vì “sợ” tiền của “đi ra.” Nghe nói mà đủ thấy “nóng mặt.” Rác rưởi bừa bộn, mất vệ sinh, ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng sức khỏe không lo lại lo “bò trắng răng”!

Nuôi mèo thì cho là xấu, là xui, vì mèo kêu “meo meo,” người ta cố ý “dịch” ra là “nghèo.” Nuôi chó thì cho là tốt, là hên, vì chó sủa “gâu gâu,” người ta cố ý hiểu là “giàu.” Không phải là mê tín, dị đoan, mà là hủ tục và nhảm nhí. Thậm chí người ta còn kiêng đem theo khi đi xe, đi thuyền,... và không cho mèo đen đến gần người chết! Kiêng cỡ kiểu nhảm nhí như vậy thì chỉ có nước là không ăn gì, không uống gì, không đi đâu, không gặp ai, vậy là tốt nhất, hên nhất, chắc cú nhất! Có ai muốn như thế, có ai dám làm vậy?

I. KIÊNG CỬ



Xuân về, Tết đến, khoảng thời gian thanh thản nhất, chúng ta cùng “điểm” lại vài tục lệ kiêng cử của dân ta, gọi là “nói chuyện vui đầu Xuân” để... lấy hên. Thôi kệ, xấu tốt gì cũng vô thưởng vô phạt, mà cũng có chuyện để nói cho vui khi ngồi bên nhau để tâm sự ngày xuân.

1. Kiêng Đi Chúc Tết Khi Có Tang

Nếu gia đình có đại tang thì người ta kiêng đi chúc Tết đầu năm. Người xưa quan niệm rằng nếu những người có tang đến chúc Tết gia đình ai đó thì sẽ mang nỗi buồn đến “chia sẻ” cho gia đình đó. Ngược lại, xóm giềng lại cần đến chúc Tết và an ủi gia đình bất hạnh ấy.

2. Kiêng Đi Chúc Tết Sáng Mùng Một

Người ta có tục lệ xông đất hoặc xông nhà đầu năm. Theo tục lệ này, người đầu tiên bước vào nhà ai trong ngày mùng Một Tết chính là “người quyết định” sự may mắn hoặc xui xẻo đối với gia đình ấy suốt năm, người ta gọi là “hãm tài.” Vì thế, nếu không được gia chủ mời, nên tránh đi chúc Tết vào sáng mùng Một. Người được

mời xông đất phải là người có uy tín, có thể giá, vị vọng hoặc giàu có.

3. Kiêng Quét Nhà

Theo quan niệm của Người Việt, nếu quét nhà trong 3 ngày đầu năm mới thì Thần Tài sẽ đi mất, tiền bạc sẽ không ở lại với gia đình, thậm chí còn mang lại điềm xấu. Có lẽ do một điển tích của Trung quốc: Trong "Sưu Thần Ký" có chuyện người lái buôn tên Âu Minh, khi đi qua hồ Thanh Thảo thì được Thủy Thần ban cho một người hầu tên Như Nguyệt. Sau vài năm, Âu Minh làm ăn phát đạt và trở thành người giàu có. Mồng Một Tết năm đó, Âu Minh tức giận đánh Như Nguyệt. Nàng sợ quá chui vào đồng rác và biến mất. Từ đó, nhà Âu Minh cứ nghèo dần đi. Theo đó, mọi người kiêng không dám quét nhà và không đổ rác trong mấy ngày Tết.

4. Kiêng Mặc Quần Áo Trắng hoặc Đen

Theo quan niệm của người xưa, màu trắng và đen là màu của tang tóc và chết chóc, thế nên không được dùng hai màu này vào ngày đầu năm. Thay vào đó, mọi người thường mặc các bộ trang phục có màu sắc tươi tắn như màu hồng, đỏ, vàng, xanh...

5. Kiêng Khóc Lóc, Buồn Rầu, Nói Điều Không Vui

Lỡ gặp chuyện buồn thì cũng ráng nhịn, chớ có khóc lóc, phải cố gắng kiềm chế để có thể hưởng thụ mấy ngày đầu năm mới cho trọn niềm vui bên người thân, bạn bè. Đồng thời, người ta còn phải kiêng nói những điều không vui, vì khi nói ra cũng có nghĩa là làm cho người khác "lây nhiễm" nỗi lo lắng, u buồn theo mình, gây không tốt trong những ngày đầu năm. Người ta còn phải kiêng nói to, kiêng cãi nhau, kiêng nói xấu, kiêng chửi rủa hoặc la mắng người khác.

6. Kiêng Làm Đổ, Làm Vỡ

Người ta cho rằng sự đổ vỡ vật dụng sẽ tạo nên sự chia cắt, đứt lìa, là điềm gở cho cả năm. Vì thế, cần phải hết sức thận trọng khi sử dụng các đồ vật dễ vỡ như đồ thủy tinh, sành, sứ, gốm, pha lê,... Tất nhiên cũng phải tránh làm đổ chất lỏng tùm lum, vì như thế là xui xẻo.

7. Kiêng Vay Tiền Bạc, Mượn Đồ Đạc

Người xưa cũng quan niệm rằng, những ngày đầu năm mới, chúng ta không nên vay tiền hoặc mượn đồ dùng, vì làm vậy có thể khiến chúng ta rơi vào cảnh túng thiếu cả năm, cứ phải đi vay đi mượn.

8. Kiêng Cho Nước, Cho Lửa

Lửa và nước tượng trưng cho sự may mắn, sự thuận lợi. Nếu chúng ta cho lửa và nước vào mấy ngày đầu năm, nghĩa là gia đình sẽ không giữ được tiền bạc và may mắn trong cả năm, vì cho người ta hết.

9. Kiêng Giặt Giũ Vào Mùng Một và Mùng Hai

Vì sinh nhật của Thủy Thần là ngày 1 và 2 tháng Giêng (âm lịch), do đó nên tránh giặt quần áo trong hai ngày này để phòng chuyện xui xẻo xảy đến với mình.

10. Kiêng Mở Tủ

Người ta còn có tục lệ kiêng mở tủ vào ngày mùng Một, vì họ tin rằng mở tủ lấy tài sản ra tức là “tống tiễn” tài lộc ra khỏi nhà. Do vậy, người lớn thường nhắc trẻ con cần gì thì lấy sẵn ra trước, bất cứ đồ gì (quần áo, của cải, đồ trang sức, dụng cụ,...), và phải lấy trước giờ giao thừa.

11. Kiêng Xõa Tóc

Tại các vùng quê Việt Nam và một số gia đình gốc Hoa, người ta kỵ việc xõa tóc của các thiếu nữ. Họ cho rằng tóc xõa rủ gợi lên những hình ảnh ma quái thuộc cõi âm. Vì vậy, vào những ngày này, phụ nữ nên chọn các kiểu tóc buộc, tết, kẹp sao cho gọn gàng khi ra đường.

12. Kiêng Ăn Một Số Món

Dân miền Trung có tục lệ kiêng ăn trứng vịt lộn hoặc thịt vịt trong ngày Tết, và cả tháng Giêng. Người ta cho rằng ăn thịt vịt sẽ “gặp xui xẻo.” Tại một số vùng, người ta còn kiêng ăn tôm vì sợ “đi giặt lúi như tôm.” Nếu ăn tôm trong ngày Tết, công việc trong năm mới sẽ không xuôi xắn, cứ giặt lúi chứ không thể tiến tới. Và lại, tôm còn là con vật mà người ta cho rằng “họ nhà tôm cút lộn lên đầu.”

II. MÊ TÍN và CUỒNG TÍN



Thật là “mệt mỏi” với chuyện kiêng cử. Không chỉ liên quan thể lý, việc kiêng cử còn có phần liên quan tâm lý, tinh thần, thuộc phạm trù tâm linh. Ví dụ: Treo “vật may mắn” để lấy hên, treo “gương” trước cửa để trừ tà thần, treo một số lá cây để trừ tà khí, tránh bệnh tật,... Như vậy, việc kiêng cử dẫn tới mê tín dị đoan.

Mê tín dị đoan là tin vào những điều mơ hồ, nhảm nhí, không phù hợp với lẽ tự nhiên – tin vào bói toán, chữa bệnh bằng phép phép, ngoại cảm,... dẫn tới hậu quả xấu. Mê tín là tin suông một điều gì đó chứ không hề biết rõ nguyên nhân, chỉ tin theo kiểu a dua, hùa theo, thấy người ta tin thì mình cũng tin – tin tưởng theo cách u mê. Còn cuồng tín là tin điều gì đó một cách rõ rại, đến nỗi đầu óc không còn tỉnh táo và trở thành điên cuồng. Cuồng tín là phi tôn giáo.

Mê tín hoặc cuồng tín đều dẫn tới hệ lụy không tốt, nhưng mê tín có vẻ tệ hại hơn cuồng tín. Nguyên nhân dẫn tới mê tín và cuồng tín là do mong cầu điều gì đó thái quá mà hóa lú lẫn, hoặc do lo sợ xui xẻo quá mà “nhắm mắt, đưa chân.” Ít hay nhiều gì thì cũng có phần nào ảnh hưởng quan niệm về “luật nhân quả,” khiến người ta sợ hãi.

Một dạng “lú lẫn” cấp thấp hơn là thần tượng. Thần tượng ai đó cũng là một dạng thuộc phạm trù mê tín dị đoan hoặc cuồng tín, nhưng thần tượng không thuộc lĩnh vực tâm linh mà về phương diện hữu hình. Thần tượng là ngu xuẩn, tự đánh mất chính mình, không còn khả năng phân biệt cái gì “phải” hoặc “trái,” ngay cả cái sai của người ta mà mình cũng thấy là tốt. Thật là nguy hiểm!

Mê tín dị đoan, cuồng tín và thần tượng đều là mù quáng! Do kém hiểu biết, không biết mà lại cố chấp, thế nên dễ sinh ra bi kịch trong cuộc sống.

III. ĐỨC TIN

Các Kitô hữu là những người đã có niềm tin vào Đức Kitô, thế mà vẫn chưa “thoát” ra khỏi vòng kiềm tỏa của mê tín và cuồng tín.

Đâu đó vẫn có những người mê tín khi thích “ngâm cứu” sách tử vi, tướng số.

Ngay cả trong việc thực hành đức tin qua các kinh nguyện và lòng sùng kính, nhiều người vẫn còn ấu trĩ nên không hiểu (hoặc không muốn hiểu) rằng chính việc tôn kính các ảnh tượng Chúa, Mẹ và các thánh, nếu không khéo thì cũng là dạng thờ ngẫu tượng – vì tin vào ảnh tượng như “bùa hộ mạng” chứ không thực sự tin vào quyền năng Thiên Chúa, và Ngài thực hiện qua Đức Mẹ và các thánh. Mà thờ ngẫu tượng chính là mê tín và cuồng tín. Đức tin cũng cần có lý trí, chứ không chỉ là cảm tính hoặc cảm xúc.

Kinh Thánh là Lời Chúa. Trong đó cũng có nhắc tới những điều kiêng cử hoặc cấm kỵ.

Sách Công Vụ nói: *"Thánh Thần và chúng tôi đã quyết định không đặt lên vai anh em một gánh nặng nào khác ngoài những điều cần thiết này: là **kiêng** ăn đồ đã cúng cho ngẫu tượng, **kiêng** ăn tiết, ăn thịt loài vật không cắt tiết, và **tránh** gian dâm. Anh em cần thận tránh những điều đó là tốt rồi."* (Cv 15:28-29) Sách Công Vụ cho biết: *"Còn về những người ngoại đã tin theo thì chúng tôi đã viết thư thông báo những quyết định của chúng tôi, là họ **phải kiêng**: ăn đồ cúng cho ngẫu tượng, ăn tiết, ăn thịt loài vật không cắt tiết, và tránh gian dâm."* (Cv 21:25)

Sách Lêvi nói: *"Các người hãy bảo con cái Israel **kiêng cử** khi bị ô uế, như vậy chúng sẽ không phải chết vì sự ô uế của chúng, khi chúng làm cho Nhà Tạm của Ta ở giữa chúng ra ô uế. Đó là luật về người bị bệnh lậu và người xuất tinh và bởi vậy ra ô uế, về người khó ở vì kinh nguyệt, về người đàn ông bị lậu hay người đàn bà bị rong huyết, cũng như về người đàn ông nằm với người đàn bà bị ô uế."* (Lv 15:31-33)

Sách Thủ Lãnh nói về vợ ông Manôác, thuộc chi tộc Đan, là người son sẻ và không sinh con. Sứ giả của Đức Chúa hiện ra với người vợ và nói với bà: *"Này, bà là người son sẻ và không sinh con, nhưng bà sẽ có thai và sinh một con trai. Vậy bây giờ phải kiêng cử: **đừng** uống rượu và thức có men, cũng đừng ăn mọi thứ không thanh sạch. Vì này bà sẽ có thai và sinh một con trai. Dao cạo sẽ không được lướt trên đầu nó, vì con trẻ sẽ là một nadia của Thiên*

Chúa từ lòng mẹ. Chính nó sẽ bắt đầu cứu Israel khỏi tay người Philitinh.”(TI 13:3-5)

Sau đó, Sứ giả của Đức Chúa nói với ông Manôác: *"Tất cả những điều tôi đã nói với bà ấy thì bà ấy phải giữ. Tất cả những gì bởi cây nho mà ra thì bà không được ăn, cũng **không được** uống rượu và thức có men; tất cả những gì không thanh sạch thì bà **không được** ăn. Mọi điều tôi đã truyền thì bà phải tuân giữ.”(TI 13:13-14)*

Trong diễn từ của ông Giacôbê có câu: *"Tôi xét là không được gây phiền hà cho những người gốc dân ngoại trở lại với Thiên Chúa, nhưng chỉ viết thư bảo họ **kiêng** những thức ăn ô uế vì đã cúng cho ngẫu tượng, tránh gian dâm, **kiêng** ăn thịt loài vật không cắt tiết và **kiêng** ăn tiết.”(Cv 15:19-20)*

Thánh Phaolô nói với dân Côrintô: *"Phàm là tay đua thì phải **kiêng kỵ** đủ điều, song họ làm như vậy là để đoạt phần thưởng chóng hư; trái lại chúng ta nhằm phần thưởng không bao giờ hư nát.”(1 Cr 9:25)* Thánh Phaolô nói với Thánh Timôthê: *"Họ cấm không được kết hôn và bắt phải **kiêng** một số thức ăn; thật ra, những thức ăn này là những thứ Thiên Chúa đã tạo dựng để các tín hữu, những kẻ đã nhận biết chân lý, được dùng trong tâm tình tri ân cảm tạ.”(1 Tm 4:3)*

Cuối cùng, điều kiêng cử quan trọng và độc đáo nhất của các Kitô hữu là Thập Giới của Thiên Chúa, tức là Mười Điều Răn. Đây là những điều không chỉ NÊN mà còn PHẢI kiêng cử suốt đời, nhờ đó mà hồn an và xác mạnh, cuối cùng được tận hưởng Mùa Xuân Bất Diệt tại Thiên Quốc cùng với Thiên Chúa Ba Ngôi, Đức Mẹ Maria, Đức Thánh Giuse, Chư Thần và Chư Thánh, mãi tới muôn đời muôn kiếp.

Happy New You – Chúc Mừng Năm Mới! Cầu chúc mọi người khả dĩ thăng tiến trên đường nhân đức để mau “hoàn thiện như Cha trên trời” (Mt 5:48) và đạt tới Đích Cứu Độ.

Nguyện xin Thiên Chúa gia ân giáng phúc cho chúng con. Cầu xin Đức Mẹ, Đức Giuse và các thánh nguyện giúp cầu thay cho chúng con trên đường lữ thứ trần gian này. Amen.

ĐỪNG ĐỂ SỰ TỬ TẾ NGỦ QUÊN

Tuấn Mạnh



Muốn biết ý nghĩa của hòa bình, hãy hỏi người chiến binh trở về từ nơi lửa đạn. Muốn biết giới hạn của thời gian, hãy lắng nghe khát khao còn được nhìn thấy ánh bình minh của người đang mang bệnh hiểm nghèo. Và để cảm nhận được tầm vóc của tình người, “sự tử tế” trong cuộc sống, xin hãy đồng cảm với những người vừa bước ra từ nơi không có tình thương và sự sống. Vậy tại sao phải đánh thức sự tử tế trong con người của bạn, qua bài viết ngắn này tôi xin sẽ chia một cách ngắn gọn và khát quát nhất theo quan điểm của riêng mình.

Đã bao giờ bạn tự hỏi sự tử tế là gì mà bao người bỏ cả cuộc đời để kiếm tìm. Phải chăng, sự tử tế là con người sống công bằng với nhau có vay có trả. Tử tế là cách đơn giản để nói cho những tâm hồn đang đau khổ biết thế giới này vẫn còn tồn tại tình thương [1]. Hay nói một cách khác là sự giúp đỡ đùm bọc nhau trong cuộc sống thường ngày... nhưng có lẽ chẳng ai cho chúng ta một câu trả lời hoàn hảo cả. Vì thế mỗi người hãy tự tìm cho mình một cho trả lời cho riêng mình.

Vậy có phải trong cuộc sống này sự tử tế đang dần chết và biến mất đi? Nếu ai đó hỏi tôi như thế thì tôi sẽ trả lời cho người đó ngay rằng: sự tử tế không mất đi bao giờ vì đôi khi cuộc sống sẽ chỉ cho bạn và tôi thấy những người đạt được sự tử tế theo một cách giản dị đến bất ngờ. Sự tử tế là khi bạn gặp một tờ tiền cách cẩn thận rồi trao cho bà cụ ăn xin bên đường. Với việc làm đẹp đẽ ấy, bạn sẽ cho mọi người thấy được, hiểu được: bạn không chỉ là một người có lòng nhân hậu mà bạn còn là một người giàu cả về tâm hồn lẫn nhân cách. Khi đó bạn thực sự là người tử tế. Bởi vậy, sự tử tế thời nào cũng có, nó chẳng bao giờ mất đi, nó chẳng ở đâu xa xôi, hay ở đâu cao tít mà ở ngay trong con người bạn, ngay trong tâm hồn bạn. Vì vậy, bạn đừng bao giờ tiết kiệm hay để cho

nó ngủ quên. Vì giữa cuộc sống xô bồ, nhiều nhương và chủ nghĩa loại bỏ, sống ích kỉ lên ngôi thì sự tử tế của con người dường như bị lép vế, dần mất đi. Thực trạng này hiện hữu nhưng lại ẩn mình rất tinh vi khiến mỗi chúng ta có khi bị rơi vào sự lạc lối của nó mà không hề hay biết. Bởi ai cũng nghĩ: mọi người sao thì tôi vậy, tôi vậy thì đã làm sao... Lối sống ấy, sẽ làm cho cuộc đời trở nên bế tắc, làm trái tim chúng ta chai cứng, cùng với đó là hành động thiếu suy nghĩ, lối sống giả hình sẽ hình thành để rồi con người sẽ cười trên đau khổ của người khác, hết như câu nói của Karl Marx: "chỉ có súc vật mới quay lưng lại với đau khổ của người khác mà chăm sóc cho bộ lông của mình" [2].

Trong cuộc sống chắc hẳn không ai đánh mất hết tình người và sự tử tế cả, bởi "nhân chi sơ tính bản thiện" [3] luôn có sẵn trong mỗi con người. Tình thương và sự tử tế sẽ chẳng thể chết đi dù con người ta có thể bị rơi vào nghịch cảnh éo le và tang tóc nhất. Như đối với Đức hồng y Phanxicô Xavie Nguyễn Văn Thuận, nhà tù là nơi giam giữ ngài còn được ngài coi như tòa "Tổng giám mục" của mình thì sao gọi đó là chốn cực hình, chết chóc, không có tình thương được [4]. Trái lại, có những nơi tưởng chừng như là nhà, là tổ ấm, là nơi để bảo vệ chở che thì lại thành nơi giết người như: bệnh viện hay trong chính mái ấm của mình... Vậy mới thấy rõ: tình người và sự tử tế không lệ thuộc vào hoàn cảnh xã hội, cuộc sống hay môi trường mà lại lệ thuộc vào chính mỗi chúng ta. Khi đó, với một trái tim tràn ngập yêu thương thì cuộc sống không bao giờ trở thành một gánh nặng [5].

Ngày còn nhỏ, tôi đã được đọc một câu chuyện rất xúc động. Chuyện kể về một cậu bé nghèo với bài văn tả mẹ: Người phụ nữ đã che chở cuộc đời em. Cậu bé viết về một người mẹ với mái tóc pha sương, với đôi bàn tay ram ráp, nhăn nheo nhưng lại dịu hiền và ấm áp. Cậu kết luận rằng: "bà ngoại là người mẹ, người phụ nữ đã che chở, nâng đỡ em trong suốt hành trình cuộc đời". Bài văn bị phê là "Lạc đề" phải về nhà viết lại, đọc xong tôi ngẫm nghĩ phải chăng, từ lời phê của cô giáo, cô đã tự biến chính mình thành người vô cảm và đã vô tình trở thành người đứng bên ngoài trong câu chuyện của một cậu bé mồ côi mẹ từ bé và phải sống với bà ngoại. Cuộc sống là vậy, đôi khi chúng ta vô tình hay hữu ý đứng bên lề cuộc đời người khác để nhận xét, chê bai mà quên đi mất sự

đồng cảm sẽ chia để từ đó lạc mất cảm thức của tình thương và sự tử tế của mình. Vì vậy, đừng để sự tử tế ngủ quên trong cuộc sống của chính mỗi người chúng ta nhất là với thế hệ trẻ. Chúng ta có rất nhiều cách để thể hiện sự tử tế đối với người khác, nhưng không nhất thiết bằng việc lớn lao. Vì thế bạn và tôi hãy quan niệm rằng: hành động tử tế nhỏ bé nhất cũng đủ tạo nên sự khác biệt trong cuộc sống của ai đó.

Bạn không cần giàu có hay tài giỏi thì mới có thể tạo ra ảnh hưởng đến thế giới. Một nụ cười tươi tắn, lời chào thân thiện hay một việc làm tử tế nhỏ bé của bạn cũng đủ tạo nên sự khác biệt trong cuộc sống của người khác. Và nếu mỗi người chung tay làm một điều tử tế mỗi ngày hãy tưởng tượng xem thế giới này sẽ tốt đẹp biết bao. Vì vậy, đừng bao giờ bỏ qua cơ hội và để cho sự tử tế ngủ quên chỉ vì nghĩ rằng: điều đó nhỏ nhặt các bạn trẻ nhé!

Nguồn: dongten.net

-
- [1] Sức Mạnh Của Sự Tử Tế-Tp. HCM-NXB Tổng Hợp, 2019
 - [2] Câu nói nổi tiếng của nhà triết học duy vật Karl Marx
 - [3] Triết lý về cái “Thiện” của Mạnh Tử
 - [4] Đường Hy Vọng-Hồng Y Fx. Nguyễn Văn Thuận
 - [5] Làm Bạn Với Bầu Trời-Nguyễn Nhật Ánh/Hà Nội-NXB Trẻ, 2019

CÂU ĐỐI TẾT NHÀ ĐẠO

**Cung Chúc Tân Niên Trần Thánh Đức
Chúc Mừng Xuân Nhật Ấp Yêu Thương**

**Xuân Vui Tuổi Mới Đời Thêm Thọ
Tết Thắm Mai Vàng Phúc Khắp Nhà**

**Tết Hồng Ân, Xin Trọn Niềm Tin Mến
Xuân Thánh Đức, Quyết Chăm Chỉ Nguyện Cầu**

CUỘC GẶP GỠ VỚI CÁC BẠN TRẺ CÁC NGƯỜI GIEO RẮC TÌNH HUYNH ĐỆ VÀ GẶT HÁI TƯƠNG LAI

Gioakim Trương Đình Giai chuyển dịch từ nguyên bản Tây Ban Nha

El encuentro con los jóvenes-Sembradores de fraternidad y cosechadores de futuro

Sembradores de fraternidad y cosechadores de futuro SPA-045, ra ngày 11/11 2022, Osservatore Romano.

(Tiếp theo)

Các bạn ơi, thật tuyệt vời biết bao khi trở thành những chuyên gia nuôi dưỡng và những nghệ sĩ về các mối tương quan! Nhưng điều này đòi hỏi, giống như mọi thứ trong cuộc sống, sự rèn luyện không ngừng. Vì vậy, các bạn đừng quên chăm sóc bản thân mình trước, không phải chăm sóc quá nhiều bên ngoài mà là bên trong, phần tiềm ẩn và quý giá nhất của các bạn. Cái gì? Tâm hồn, trái tim. Và bạn chăm sóc tim mình như thế nào? Đó là lắng nghe nó trong thinh lặng, tìm được những khoảng không gian để tiếp xúc với nội tâm của mình, để cảm nhận ân huệ mà các bạn đang có, để đón nhận sự hiện hữu của chính bạn và đừng để nó vượt khỏi tay mình. Ước gì các bạn không trở nên những “du khách của cuộc đời”, những người chỉ nhìn nó từ bề ngoài, một cách hời hợt. Và, trong thinh lặng, theo nhịp đập của trái tim của các bạn, hãy trò chuyện với Chúa. Hãy trò chuyện với Người về bản thân mình, cũng như về những người mà các bạn gặp hàng ngày và Người ban họ cho các bạn như những người bạn đồng hành. Hãy mang đến cho họ những khuôn mặt, những tâm trạng hạnh phúc và đau khổ, bởi vì không có chuyện cầu nguyện mà không có tương quan, cũng như làm thế nào có niềm vui nếu không có tình yêu.

Và tình yêu – các bạn biết đấy - không phải là một vở opera hay một bộ phim lãng mạn. Yêu là quan tâm đến người đó, chăm sóc người ấy, dành thời gian và những ơn ban của mình cho những

người cần nó, chấp nhận rủi ro để biến cuộc sống trở thành món quà tạo ra cuộc sống xa hơn. Các bạn ơi, xin đừng bao giờ quên điều này: tất cả các bạn — không loại trừ bất kỳ ai — đều là một kho báu, một kho báu độc nhất và có giá trị. Vì vậy, đừng giam hãm cuộc đời mình trong két sắt, nghĩ rằng tốt hơn là đừng nỗ lực gì cả vì thời cơ chưa đến để tiêu xài nó. Nhiều người trong số các bạn ở đây tạm thời, vì lý do công việc và thường là ở một khoảng thời gian nào đó. Nhưng nếu chúng ta sống với nỗi trạng của du khách, chúng ta sẽ bỏ lỡ khoảnh khắc hiện tại và có nguy cơ lãng phí cả quãng đời. Đẹp biết bao nếu bây giờ để lại dấu ấn tốt đẹp trên đường quan tâm đến cộng đồng, đến các bạn học, đồng nghiệp, đến việc sáng tạo. Thật tốt đối với chúng ta khi chúng ta tự hỏi bản thân mình hiện tại tôi đang để lại dấu ấn gì, nơi tôi đang sống, nơi mà Chúa Quan Phòng đã đặt tôi vào?

Đây là lời mời gọi đầu tiên, văn hóa của sự quan tâm; nếu chúng ta biến nó thành của chúng ta, chúng ta sẽ góp phần vào sự phát triển của hạt giống tình huynh đệ. Và đây là lời mời thứ hai mà tôi muốn gửi đến các bạn: gieo rắc tình huynh đệ. Tôi thích những gì bạn Abdulla nói: "Cần phải trở thành nhà vô địch không chỉ trên sân chơi, mà còn trong cuộc sống." Vô địch ngoài sân cỏ. Đúng vậy, hãy là những nhà vô địch về tình huynh đệ, ngoài sân cỏ! Đây là thách thức của ngày hôm nay đối với chiến thắng của ngày mai, thách thức của các xã hội ngày càng toàn cầu hóa và đa văn hóa của chúng ta. Hãy nhìn xem, tất cả những công cụ và công nghệ hiện đại mang lại cho chúng ta không đủ để làm cho thế giới hòa bình và huynh đệ. Thật vậy, chúng ta đang thấy nó, các luồng gió chiến tranh không ngừng ngoài với tiến bộ kỹ thuật. Chúng ta buồn bã nhận thấy rằng ở nhiều vùng, căng thẳng và các mối đe dọa đang gia tăng, và đôi khi xung đột nổ ra. Nhưng điều này thường xảy ra bởi vì tâm hồn của mình không làm việc, bởi vì người ta tạo điều kiện làm cho mối tương quan với người khác trở nên xa cách hơn, và theo cách này các khác biệt về sắc tộc, văn hóa, tôn giáo và những khác biệt khác trở thành vấn đề và nỗi sợ hãi cô lập, và không có cơ hội để phát triển cùng với nhau. Và khi chúng xem ra mạnh hơn tình huynh đệ nối kết chúng ta, thì sẽ có nguy cơ đối đầu.

Tôi muốn nói với các bạn là những người trẻ, những người trực tiếp và có khả năng thiết lập các giao tiếp và tình bạn hơn, vượt qua những định kiến và rào cản tư tưởng: hãy là những người gieo tình huynh đệ và các bạn sẽ là người gặt hái tương lai, bởi vì thế giới chỉ có thể có tương lai trong tình huynh đệ. Đó là một lời mời gọi mà tôi tìm thấy ở trung tâm của đức tin của mình. Kinh Thánh nói: "Làm sao người ta có thể yêu mến Thiên Chúa, Đấng mà người ta không thấy, mà lại không yêu anh em mình mà mình thấy? Đây là điều răn mà chúng ta đã lãnh nhận từ Người: Ai yêu mến Thiên Chúa, thì cũng phải yêu thương anh em mình (1Ga 4, 20-21). Đúng vậy, Chúa Giêsu yêu cầu chúng ta đừng bao giờ tách tình yêu Thiên Chúa ra khỏi tình yêu tha nhân, hãy biến mình là người thân cận với mọi người (x. Lc 10, 29-37). Với tất cả mọi người, không chỉ những người tôi thấy tốt. Sống như anh chị em là ơn gọi phổ quát được trao phó cho mọi tạo vật. Và các bạn, những người trẻ - đặc biệt các bạn -, phải đương đầu với xu hướng thống trị của sự dửng dưng và không bao dung với người khác, đến mức tán thành chiến tranh và xung đột, được kêu gọi "phản ứng với một giấc mơ mới về tình huynh đệ và tình bạn hữu xã hội không ngừng lại nơi lời nói (*Fratelli tutti*, 6). Lời nói thôi chưa đủ, cần phải có những cử chỉ cụ thể trong cuộc sống hàng ngày.

Chúng ta hãy tự hỏi mình một số câu hỏi ở đây: Tôi có cởi mở với người khác không? Tôi có phải là bạn của một người không thuộc nhóm lợi ích của tôi, không cùng tín ngưỡng và phong tục tập quán như tôi không? Tôi tìm kiếm gặp gỡ hay tôi khép kín? Con đường mà Nevin đã chỉ ra cho chúng ta trong một vài từ: "tạo những mối tương quan tốt đẹp" với tất cả mọi người. Trong các bạn, những người trẻ, khát khao được đi du lịch, được khám phá những vùng đất mới, vượt ra khỏi giới hạn của những địa điểm thông thường thật mãnh liệt. Tôi muốn nói với các bạn rằng: hãy học cách đi du lịch trong chính các bạn, mở rộng biên giới bên trong của bạn, để những định kiến về người khác sụp đổ, không gian của sự ngờ vực giảm đi, những bức tường sợ hãi bị phá vỡ, tình bạn hữu huynh đệ được nảy nở. Trong điều này, hãy để chính mình được giúp đỡ bằng lời cầu nguyện, điều này mở rộng trái tim và tạo điều kiện cho chúng ta gặp gỡ Thiên Chúa, giúp chúng ta nhìn thấy nơi chúng ta

tìm thấy một người anh chị em. Về vấn đề này, lời của một vị ngôn sứ nói:

“Chẳng phải một Chúa đã dựng nên chúng ta sao? Tại sao chúng ta lại phản bội nhau? (Mt 2, 10). Những xã hội như xã hội này, với vô số niềm tin, truyền thống và ngôn ngữ đa dạng, có thể trở thành "trường học của tình huynh đệ". Ở đây chúng ta đang ở cổng của lục địa lớn và đa dạng của Châu Á, mà một nhà thần học đã định nghĩa là "lục địa của các ngôn ngữ" (A. Pieris, in *Teologia in Asia*, Brescia 2006, 5); biết cách hòa hợp chúng trong ngôn ngữ duy nhất, ngôn ngữ của tình yêu, như những nhà vô địch thực sự về tình huynh đệ!

(Còn tiếp 1 kỳ)

CHÚC MỪNG BỐN MẠNG

Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ mừng kính Lễ Thánh Tôma Aquinô, linh mục, tiến sĩ ngày 28.1.2023 và Thánh Anê, trinh nữ, tử đạo, ngày 21.1.2023

**CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN
Chúc Mừng Lễ Bốn Mạng**

**Anh TÔMA AQUINÔ NGUYỄN THẾ QUYỀN,
HH LCTX GP XUÂN LỘC**

**Anh TÔMA AQUINÔ THÂN VĂN MỸ,
CĐ LCTX MIỀN GIALAI, GP KONTUM**

**Chị ANÊ PHAN THỊ HOA,
CĐ LCTX TGP HUẾ**

Nguyện xin sự nhiệt thành và can đảm của các Thánh nhân, luôn là tấm gương soi rọi quý Anh/Chị trên bước đường phục vụ Giáo Hội.

GIÁO DỤC NHÂN BẢN

TẬP XÉT ĐOÁN TỐT CHO THA NHÂN

LM ĐAN VINH – HHTM



1. LỜI CHÚA: Chúa phán: "Anh em đừng xét đoán để khỏi bị Thiên Chúa xét đoán. Vì anh em xét đoán thế nào, thì anh em cũng sẽ bị Thiên Chúa xét đoán như vậy. Và anh em đong bằng đấu nào thì Thiên Chúa cũng sẽ đong cho anh em đấu ấy" (Mt 7, 1-2).

2. CÂU CHUYỆN: YÊU NÊN TỐT GHÉT NÊN XẤU.

Sách "Cổ Học Tinh Hoa" có ghi lại câu chuyện về thói xét đoán chủ quan như sau:

Vua nước Vệ rất yêu thương một cô gái tên Di Tử Hà. Theo luật nước Vệ: Ai phạm tội đi trộm xe của vua sẽ bị phạt chặt chân. Một hôm nghe tin báo mẹ bị ốm nặng lúc nửa đêm, Di Tử Hà đã vội lấy xe của nhà vua mà đi cho nhanh. Sau khi biết chuyện vua liền khen rằng: "Di Tử Hà có hiếu thật! Vì hết lòng hiếu thảo với mẹ nên đã dám phạm lỗi đi xe của vua là tội có thể bị chặt chân!". Lại một hôm khác, khi theo vua đi chơi ngoài vườn cây ăn trái, Di Tử Hà ăn quả đào thấy ngọt, liền đưa cho vua phân nửa còn lại. Vua liền quay sang nói với cận thần rằng: "Nàng ấy yêu trẫm thật! Của đang ăn ngon miệng mà sẵn sàng nhường một phần cho trẫm".

Về sau khi vua không còn yêu Di Tử Hà nữa, một hôm Di Tử Hà phạm lỗi, vua liền nổi giận kể ra các tội cũ của nàng: "Di Tử Hà có lần đã dám tự tiện lấy xe của trẫm mà đi. Lại lần khác đã dám đưa cho trẫm nửa trái đào đã ăn còn thừa. Nàng ta đã nhiều lần phạm tội đối với trẫm". Nói xong vua truyền cho quân lính trị tội Di Tử Hà.

3. SUY NIỆM:

Chúa ban cho loài người chúng ta có trí khôn biết suy luận điều hay lẽ thiệt, biết phân biệt điều đúng sai phải trái, biết nhận xét người tốt kẻ xấu... để ứng xử cho xứng hợp. Như vậy sự *xét đoán là một tài năng cao quý Chúa ban* cho loài người, làm cho con người trỗi vượt trên mọi loài vật khác.

Tuy nhiên chúng ta thường hay nghĩ sai, xét đoán ý trái cho kẻ khác nên Chúa Giê-su đã dạy: "Anh em *đừng xét đoán để khỏi bị Thiên Chúa xét đoán*. Vì anh em xét đoán thế nào thì anh em cũng sẽ bị Thiên Chúa xét đoán như vậy. Và anh em đong bằng đấu nào thì Thiên Chúa cũng sẽ đong cho anh em bằng đấu ấy" (Mt 7, 1-2).

4. SINH HOẠT:

1) TẠI SAO CHÚNG TA THƯỜNG XÉT ĐOÁN Ý TRÁI CHO NGƯỜI KHÁC?

a) Do bản tính của chúng ta không tốt: Các thánh nhân là những người tốt, lòng trí đầy thiện hảo, nên thường nghĩ tốt cho người khác, luôn cắt nghĩa ý tốt và ngay lành cho tha nhân. Còn những người xấu thường *"suy bụng ta ra bụng người"*, nên hay nghĩ xấu cho người khác. Chính thói xấu nhỏ nhen, ưa ganh tị với những ai hơn mình làm cho chúng ta dễ xét đoán và đánh giá không đúng về người khác: *"Cao chê ngông, thấp chê lùn; Béo chê béo trực béo tròn, Gầy chê xương sống xương sườn phơi ra!"*.

b) Do bị tình cảm yêu ghét chi phối: *"Yêu nên tốt, ghét nên xấu!"*. Thực vậy, khi đeo kính màu hồng thì chúng ta sẽ nhìn thấy mọi người mọi vật chung quanh đều màu hồng cả. Ngay cả những sai lỗi, khuyết điểm của "người yêu" cũng trở thành dễ thương như ca dao Việt Nam: *"Mũi em mười tám gánh lông, Chồng yêu, chồng bảo: Râu rồng trời cho! - Đêm nằm thì ngáy o o... Chồng yêu, chồng bảo: Ngáy cho vui nhà! - Đi chợ thì hay ăn quà, Chồng yêu, chồng bảo: Về nhà đỡ cơm! - Trên đầu những rác cùng rơm, Chồng yêu, chồng bảo: Hoa thơm rắc đầu!"*...

2) XÉT ĐOÁN Ý TỐT CHO THA NHÂN MANG LẠI NHỮNG ÍCH LỢI GÌ?

Việc xét đoán ý ngay lành cho người khác sẽ mang lại nhiều ích lợi như sau:

Tâm hồn ta sẽ có sự bình an và gặp được nhiều may lành trong cuộc sống: Người hạnh phúc là người có tâm hồn lạc quan vui vẻ, luôn nhìn vào mặt tích cực của sự việc và nghĩ tốt cho kẻ khác, nên dễ gây được thiện cảm và sẽ nhận được sự giúp đỡ của nhiều người. Trái lại, kẻ bất hạnh thường “vạch lá tìm sâu”, ưa tìm những điều tồi tệ trong mọi việc để chỉ trích kết án người khác. Từ đó họ sẽ có nhiều kẻ thù nên lúc nào cũng phải lo đối phó và công việc của họ sẽ khó đạt được thành quả như ý.

3) LÀM GÌ ĐỂ TRÁNH XÉT ĐOÁN Ý TRÁI CHO NGƯỜI KHÁC?

a) Phải biết mình trước: Mỗi người chúng ta đều có đeo hai cái túi: Túi trước ngực đựng những ưu điểm và túi sau lưng chứa những khuyết điểm của mình, nên khi đối nhân xử thế, chúng ta thường chỉ nhìn thấy ưu điểm của mình và thấy khuyết điểm của người khác phía trước. Và ngược lại chúng ta lại không nhận ra khuyết điểm của mình phía sau lưng và ưu điểm của kẻ khác phía trước như người đời thường nói: *"Việc người thì sáng, việc mình thì quáng!"*. Do đó, thái độ nhìn lại mình để tự kiểm điểm luôn cần thiết mà mỗi người tín hữu cần thực hiện:

- Biết mình thường hèn yếu lỗi lầm để không lên án anh em.
- Biết mình thường che đậy giả hình để dễ cảm thông và khoan dung với kẻ khác.
- Biết mình ưa phô trương háo thắng để tránh phê phán khinh thường tha nhân.

Bình pháp Tôn Tử có câu: *"Biết mình biết người, trăm trận trăm thắng!"*. Thánh Au-gút-ti-nô cũng thường cầu nguyện như sau: *"Lạy Chúa, xin cho con biết Chúa và xin cho con biết con"*.

b) Phải tự sửa lỗi trước: Người xưa rất có lý khi xếp việc tu thân đứng đầu các việc phải làm để thu phục nhân tâm như sau: *"Tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ"*. Phải tự sửa lỗi mình trước khi sửa lỗi người khác để tránh tình trạng: *"Chân mình những lấm bê bê. Lại cầm bó đuốc mà rê chân người"*. Chúa Giê-su cũng dạy môn đệ: *"Sao anh thấy cái rác trong mắt anh em, mà cái xà trong con mắt của chính mình thì lại không để ý tới"* (Lc 6, 41). Vậy để có đôi mắt trong sáng, chúng ta không nên nhìn vào “cái rác” nơi kẻ

khác để chỉ trích họ, nhưng hãy nhìn vào tâm hồn của mình, để thấy “cái đà” kiêu căng tự mãn, phô trương giả hình mà tu sửa cho tâm nên trong sáng, trước khi đủ sáng suốt và uy tín để giúp tha nhân sửa lỗi.

c) Phải khiêm tốn và năng khen ngợi cái hay của người khác: Do thói kiêu căng tự ái cao, chúng ta thường không muốn bạn bè trội vượt hơn mình. Chúng ta thường hà tiện lời khen kẻ khác, nhưng lại hào phóng phê bình nói xấu họ. Có thể nói: một trong những tội mà người ta dễ sai phạm nhất là tội xét đoán ý trái, cố tình nghĩ sai cho kẻ khác, nhất là những kẻ mình không ưa.

d) Phải năng suy niệm Lời Chúa và cầu xin ơn Chúa giúp: Lời nói việc làm của chúng ta chỉ có thể sinh hoa trái nếu biết năng đọc, suy niệm và thực hành Lời Chúa. Chúng ta cũng chỉ có thể phát sinh hoa trái là làm các việc lành nếu năng đón nhận Thánh Thể trong thánh lễ là bí tích Tình Yêu.

5. LỜI CẦU:

Lạy Chúa Giê-su. Do tính ích kỷ, con thường hay bắt lỗi và chỉ trích tha nhân, nhất là những kẻ con không ưa. Do thói kiêu căng tự mãn con thường muốn được nhiều người khen ngợi, và lại hay nói xấu để hạ uy tín của kẻ khác. Từ nay xin Chúa giúp con luôn xét đoán theo ý ngay lành cho tha nhân, biết khiêm tốn khen các ưu điểm của bạn bè hơn con để động viên họ. Nhờ đó con sẽ thực thi lòng mến, hầu nên môn đệ đích thực của Chúa. Amen.

Ý CẦU NGUYỆN CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ

Tháng 1/2023

CẦU CHO CÁC NHÀ GIÁO DỤC

Xin cho các nhà giáo dục luôn là những chứng nhân đáng tin cậy, nhờ dạy dỗ tình huynh đệ hơn là sự ganh đua và đặc biệt là nhờ sự giúp đỡ các bạn trẻ bị tổn thương nhất.

GIẢI ĐÁP THẮC MẮC

MẶC KHẢI LÀ GÌ? THIÊN CHÚA MẶC KHẢI NGÀI CÁCH NÀO CHO CON NGƯỜI?

(Tiếp theo và hết)

Sau đại hồng thủy, Thiên Chúa lại tỏ mình cho ông Abraham, cũng là người sống đẹp lòng Chúa, đã dám hy sinh con mình là Isaac theo lời Chúa thử thách ông và ông đã toan giết con làm lễ vật dâng lên Thiên Chúa. Nhưng Chúa đã kịp thời can thiệp để cứu Isaac vì đã thấy lòng tin yêu đích thực của ông. Vì thế, Thiên Chúa đã phán bảo Abraham qua miệng Sứ Thần của Chúa như sau:

“Đây là sấm ngôn của ĐỨC CHÚA, Ta lấy chính danh Ta mà thề: bởi vì người đã làm điều đó, đã không tiếc con của người, con một của người, nên Ta sẽ thi ân giáng phúc cho người, sẽ làm cho dòng dõi người nên đông, nên nhiều như sao trên bầu trời, như cát ngoài bãi biển...” (St 22:16-17).

Nhưng đặc biệt hơn hết trong thời các Tổ Phụ, sau Đại Hồng Thủy, là Thiên Chúa đã tỏ mình cho ông Mô-sê qua hình ảnh Bụi gai bốc cháy và từ giữa bụi cây Thiên Chúa đã nói với ông những lời sau đây:

“Ta là Thiên Chúa của cha người, Thiên Chúa của Ap-ra-ham, Thiên Chúa của I-xa-Ác, Thiên Chúa của Gia-cóp...” (Xh 3:2-6).

Thiên Chúa đã gọi Mô-sê (Moses) để truyền cho ông sứ mạng dẫn đưa dân Do Thái đang làm nô lệ và thống khổ trên đất Ai Cập trở về quê hương. Đưa họ bằng an trở về, vì Thiên Chúa muốn chọn Israel làm dân riêng của Ngài, như ông Mô-sê đã truyền lại cho dân thánh chỉ sau đây của Thiên Chúa:

“Vậy giờ đây, nếu các người thực sự nghe tiếng Ta và giữ Giao Ước của Ta, thì giữa hết mọi dân, các người sẽ là sở hữu riêng của Ta. Vì toàn cõi đất là của Ta. Ta sẽ coi các người là một vương quốc tư tế, một dân thánh” (Xh 19:5-6).



Ngoài các ngôn sứ như Abraham và Môsê ra, Thiên Chúa còn gọi thêm nhiều ngôn sứ khác trong thời Cựu Ước như Joshua, Samuel, Isaiah, Jeremiah, Ezekiel, Daniel... để qua họ, Chúa nói với Dân Israel những điều Người muốn họ nghe và thi hành để được chúc phúc hoặc đe dọa trừng phạt nếu họ bất tuân thánh ý của Chúa và làm những điều sai trái, những sự dữ đáng phải phạt. Chúa đã truyền cho các Ngôn sứ không những phải nói lời của Người cho Dân mà còn phải ghi lại những thánh chỉ của Người cho hậu thế như ngôn sứ Isaia cho biết rõ như sau:

“Bấy giờ trước mặt chúng

Người hãy viết điều ấy trên một tấm bảng và ghi vào hồ sơ

Để lưu lại mai sau làm bằng chứng đến muôn đời” (Is 30:8).

Liên quan đến tệ trạng “hôn nhân đồng tính (same sex marriage) đang được đòi hỏi và đã được cho phép ở một vài tiểu bang Mỹ và nhiều nơi khác trên thế giới, Thiên Chúa đã phán từ ngàn xưa với ngôn sứ Giê-rê-mia như sau:

Đức Chúa phán thế này:

“Chúng tôi đã nghe tiếng kinh hãi

Báo hiệu khiếp đảm chứ không phải bình an

Cứ hỏi mà xem: có đàn ông nào đẻ con không? (Gr 30: 5-6).

Vậy tạo sao lại cho hai đàn ông hoặc hai đàn bà kết hôn như người ta đang làm hiện nay ở Mỹ, Anh, Canada...? Thật là điều kinh tởm cho con người ngày nay sống trái với luật thiên nhiên, trái với trật tự mà Thiên Chúa đã qui định từ đầu khi tạo dựng con người có nam có nữ và truyền cho họ: “hãy sinh sôi nảy nở thật nhiều cho đầy mặt đất và thống trị mặt đất (St 1:28).

Như vậy, cho hai đàn ông hay hai đàn bà lấy nhau thì làm sao sinh sản, hỏi những kẻ mê muội đang nhắm mắt chiều theo đòi hỏi của những người bệnh hoạn tâm sinh lý kia??? Họ bệnh hoạn thì mặc kệ cho họ sống, không cần phải hợp thức hóa cho họ vì làm như thế là đảo lộn trật tự và mục đích của hôn nhân trong xã hội loài người.

Trên đây là một vài thí dụ minh chứng sự kiện Chúa đã tỏ mình hay tự mạc khải mình cho dân Do Thái trong thời Cựu Ước. Các

Ngôn sứ lớn nhỏ là những phát ngôn viên của Thiên Chúa trong sứ mệnh truyền lại cho dân những gì Thiên Chúa muốn họ biết và thi hành để được chúc phúc và tránh phải phạt. Các ngôn sứ cũng cầu khẩn Chúa thay cho dân để xin Người tha thứ mọi lầm lỗi của họ như ông Mô-sê đã làm khi dân Do Thái còn sống lưu đầy trong sa mạc, sau khi từ Ai Cập trở về:

“Vậy xin Ngài tha thứ lỗi lầm cho dân này theo lượng cả ân nghĩa của Ngài, như Ngài đã từng chịu đựng dân này từ Ai Cập cho đến đây” (Ds 14: 19).

Nhờ lời van xin tha thiết của ông Mô-sê thay cho dân mà Thiên Chúa đã nguôi cơn thịnh nộ định giáng xuống trên dân ngỗ nghịch đó khi Ngài phán với ông:

“Ta tha thứ như lời người xin” (Ds 14: 20).

Một thí dụ nữa về việc các ngôn sứ cầu xin Thiên Chúa thay cho dân. Đó là trường hợp con cái Israel nói với ông Samuel: “xin ông chớ ngưng cầu kêu lên Đức Chúa, Thiên Chúa chúng tôi để xin Người cứu chúng tôi khỏi tay người Philitinh” (1Sm 7:8).

Ông Samuel đã dâng lễ toàn thiêu và cầu xin thay cho dân theo lời van xin của họ, và họ đã đánh bại quân Philitinh (cf. Sm 7:9-11).

4- Qua Chúa Giêsu-Kitô:



Sau hết, ngoài những phương thế trên đây, đến thời sau cùng, Thiên Chúa đã tỏ mình cách đầy đủ nhất cho nhân loại qua chính Con Một Người là Đức Kitô, Ngôi Hai Thiên Chúa, Đấng đã sinh xuống trần gian làm Con Người để thi hành Chương Trình Cứu Độ loài người đáng bị phạt vì tội lỗi như ta đọc thấy

trong Thư Do Thái sau đây:

“Thủa xưa, nhiều lần nhiều cách, Thiên Chúa đã phán dạy cha ông chúng ta qua các ngôn sứ. Nhưng vào thời sau hết này, Thiên Chúa đã phán dạy chúng ta qua Thánh Tử. Thiên Chúa đã nhờ Người mà dựng nên vũ trụ và đặt Người làm Đấng thừa hưởng muôn vật muôn loài. Người là phản ánh vẻ huy hoàng, là hình ảnh trung thực của bản thể Thiên Chúa” (Dt 1:1-3).

Là hình ảnh hay hiện thân trung thực nhất của Chúa Cha, nên Chúa Giêsu đã trả lời môn đệ Philipê như sau:

“Ai thấy Thầy thì thấy Chúa Cha

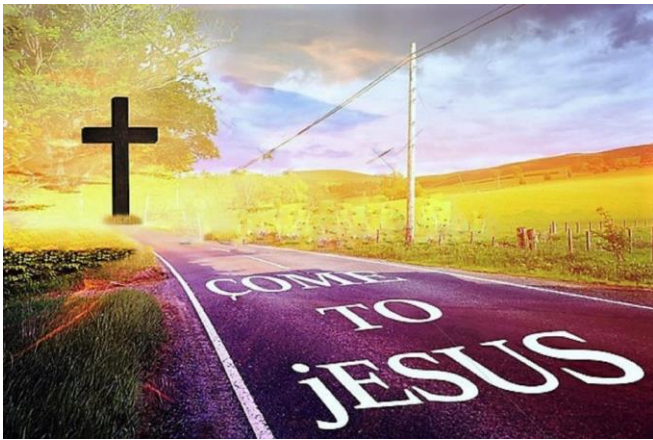
Sao anh lại nói: xin tỏ cho chúng con thấy Chúa Cha?” (Ga 14:9).

Hoặc rõ hơn nữa:

“Không ai đến với Chúa Cha mà không qua Thầy

Nếu anh em biết Thầy, anh em cũng biết Cha của Thầy

Ngay từ bây giờ, anh em biết Người và đã thấy Người” (Ga 14:7).



Là hiện thân của Chúa Cha, Chúa Giêsu đã mạc khải trọn vẹn những gì Chúa Cha muốn nói với con người qua những lời giảng dạy trong suốt 3 năm Người đi rao giảng Tin Mừng Cứu Độ. Nghĩa là: trong và qua Chúa Giêsu-Kitô, Thiên Chúa Cha đã mạc khải trọn vẹn thánh

ý của Người cho nhân loại, và không còn nguồn mạc khải nào lớn và đầy đủ hơn nữa cho ai ngoài Chúa Kitô, Ngôi Lời Nhập Thể. Do đó, ai nghe Chúa Kitô là nghe Chúa Cha, ai biết và đón nhận Chúa Con thì cũng biết và đón nhận Chúa Cha như Chúa Giêsu đã nói thêm với các môn đệ xưa như sau:

“Ai nghe anh em là nghe Thầy, ai khước từ anh em là khước từ Thầy; Mà ai khước từ Thầy là khước từ Đấng đã sai Thầy” (Lc 10:16).

Như thế, các Tông Đồ lớn nhỏ của Chúa Kitô cũng được ơn mạc khải của Thiên Chúa để dạy dỗ trung thực, không sai lầm những gì các ngài đã nghe từ Chúa Giêsu-Kitô và lưu truyền lại cho các người kế vị là các Giám mục trong Giáo Hội của Chúa cho đến ngày nay và mãi về sau. Do đó, nghe Giáo Hội là nghe các Thánh Tông Đồ và nghe các ngài là nghe chính Chúa Kitô, Ngôi Lời nhập thể, hiện thân của Chúa Cha.

Tóm lại, Thiên Chúa đã tự mạc khải hay tỏ mình ra cho con người từ thời Cựu Ước qua các sứ ngôn đến Tân Ước, đặc biệt là qua

chính Chúa Kitô, để con người biết Thiên Chúa là Đấng đầy yêu thương, “Người có giận, giận trong giây lát, nhưng yêu thương, thương suốt cả đời” (Tv 30 (29):6).

Nói khác đi, chúng ta biết được Thiên Chúa là Cha nhân từ, quá yêu thương và hay tha thứ là nhờ ơn mạc khải mà Thiên Chúa đã tỏ mình trọn vẹn qua Chúa Giêsu-Kitô, Đấng Cứu Thế, đã đến trần gian làm Con Người để thi hành Chương Trình Cứu độ nhân loại của Chúa Cha. Do đó, ai tin và thực hành những lời giảng dạy của Chúa Kitô thì cũng tin và thực hành thánh ý của Chúa Cha để được sống hạnh phúc muôn đời với Chúa trên Nước Trời như Chúa Giêsu đã nói rõ với các môn đệ Người như sau:

“Không phải bất cứ ai thưa với Thầy: Lạy Chúa! Lạy Chúa! là được vào nước trời cả đâu; mà chỉ ai thi hành ý muốn của Cha Thầy, Đấng ngự trên trời mới được vào mà thôi” (Mt 7:21).

Chúng ta hết lòng cảm tạ Chúa đã cho chúng ta biết Người là Cha cực tốt cực lành, và cầu xin cho những người chưa biết Chúa được nhận biết Ngài là Đấng duy nhất đã vì yêu thương mà tạo dựng con người cùng mọi loài mọi vật, và quan trọng hơn hết, là “Đấng muốn cho mọi người được cứu độ và nhận biết chân lý” (1Tm 2:8) để hưởng hạnh phúc Thiên Đàng sau khi chấm dứt hành trình đức tin trên dương thế này.

Lm Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huân

CÂU ĐỐI TẾT NHÀ ĐẠO

**Đời Không Thiên Chúa, Xuân Không Tết
Sống Chẳng Nghĩa Tình, Tết Chẳng Xuân**

**Tặng Đức, Tặng Ân, Tặng Thánh Thiện
Đuộm Tình, Đuộm Nghĩa, Đuộm Hư Sinh**

**Xuân Tới Cảm Tạ Chúa Trời Thương Xót
Tết Về Tri Ân Đức Mẹ Chở Che**

PHÒNG MẠCH MIỄN PHÍ

TƯ VẤN DÀNH CHO NGƯỜI BỆNH CAO HUYẾT ÁP

(Tiếp theo và hết)

II. HƯỚNG DẪN, TƯ VẤN CHĂM SÓC

Cách đo huyết áp

Để có trị số huyết áp đúng, việc đo huyết áp là bước chẩn đoán quan trọng nhất vì tránh được việc điều trị quá mức hoặc không đầy đủ. Cần đo nhiều lần và nhiều vị trí khác nhau (2 tay, 2 chân) để so sánh, đôi khi giúp phát hiện bệnh lý mạch máu, ví dụ như trong teo hẹp eo động mạch chủ huyết áp chi trên cao hơn chi dưới.

Đo huyết áp cần thực hiện trong phòng yên tĩnh, trạng thái tinh thần người bệnh thoải mái. Tư thế đo huyết áp thông thường là tư thế nằm và ngồi để làm sao bằng quăn cánh tay ngang mức với tim. Băng quăn cánh tay (cuff) phải phù hợp kích thước cánh tay. Trẻ em cần có băng quăn cánh tay kích thước nhỏ hơn.

Các cách thức theo dõi điều trị

Đo huyết áp tại phòng khám:



Đây là cách thức thường áp dụng cho người bệnh. Nhược điểm là trị số huyết áp tại phòng khám thường cao hơn trị số thực sự 20-30mmHg, dù kỹ thuật đo của nhân viên y tế là đúng. Hiện tượng này còn gọi là hiệu ứng áo choàng trắng. Sự gia tăng huyết áp này là do tâm lý người bệnh khi đến môi trường y tế. Điều này làm bác sĩ thay đổi thuốc hoặc tăng liều sẽ gây bất lợi là tụt huyết áp do điều trị quá mức.

Đo huyết áp tại nhà:

Thật là lý tưởng nếu người bệnh tự đo huyết áp ở nhà nhiều lần trong ngày để kết hợp với trị số đo tại phòng khám. Với các máy đo huyết áp điện tử hiện nay (đặc biệt những máy có kiểm định chất

lượng tốt) sẽ hỗ trợ lớn cho bác sĩ và người bệnh theo dõi điều trị. Một khó khăn thường gặp là làm sao để người bệnh đo tại nhà đúng kỹ thuật và không phải tất cả người bệnh đều có máy đo huyết áp tại nhà (dù giá máy hiện nay tương đối chấp nhận được).

Đo huyết áp với kỹ thuật theo dõi huyết áp liên tục 24 giờ (ABPM) trong điều kiện ngoại trú:

Ngoài ra, trong một số trường hợp, bác sĩ của bạn có thể đề nghị bạn mang 1 máy đo huyết áp theo dõi liên tục 24 giờ (ambulatory blood pressure monitoring-ABPM), là máy đo huyết áp trong điều kiện ngoại trú. Đây là loại máy hoàn toàn tự động, ban ngày máy có thể đo mỗi 15 phút/lần và ban đêm mỗi 30 phút -1 giờ/lần. Sau đó 24 giờ sẽ nạp vào máy vi tính và bác sĩ chuyên trách sẽ in ra cho bạn 1 bảng kết quả đo và biểu đồ huyết áp dao động trong ngày. Nhờ số lần đo >60 lần/ngày mà bác sĩ của bạn sẽ biết được chính xác hơn huyết áp của bạn đã trở về gần bình thường chưa và biết được thời điểm nào huyết áp bạn lên cao hoặc có tụt huyết áp không để điều chỉnh thuốc hạ áp cho bạn. Chi phí cho một lần đo 24 giờ chừng 200.000 đồng, có hiệu quả đánh giá tình trạng huyết áp trong khi điều trị tốt và cho đến nay đây là biện pháp tốt nhất để đánh giá hiệu quả điều trị so với đo huyết áp tại phòng khám hoặc tự đo tại nhà.

Điều trị cao huyết áp chỉ thật sự ích lợi khi trị số huyết áp được đưa về gần như bình thường. Với trị số này mới có thể ngăn ngừa biến chứng do cao huyết áp. Vấn đề quan trọng là việc tuân thủ điều trị của người bệnh và sử dụng thuốc hợp lý của bác sĩ. Trong nhiều khảo sát gần đây cho thấy chỉ 40-50% người bệnh được điều trị cao huyết áp có trị số huyết áp trở về gần bình thường. Người cao huyết áp không tuân thủ đúng điều trị một phần do chưa hiểu hết tầm quan trọng của điều trị huyết áp, do bận công việc nên không tái khám và uống thuốc đúng giờ, chi phí thuốc và các xét nghiệm kèm theo trong mỗi lần khám khá đắt và tác dụng phụ của thuốc.

Việc theo dõi điều trị có hiệu quả hay không là vấn đề quan trọng. Bạn có thể tự đo huyết áp ở nhà trung bình > 3 lần/ngày sau đó ghi vào sổ theo dõi huyết áp. Khi tái khám bạn nên đem

theo để bác sĩ của bạn tham khảo kết hợp với trị số đo huyết áp tại phòng khám bệnh.

Mặc dù huyết áp bạn có thể đã ổn định trong giới hạn cho phép nhưng điều đó không có nghĩa là bạn được tự ý ngưng thuốc. Bạn cần khám định kỳ tại bác sĩ chuyên khoa tim mạch mà bạn tin tưởng và tái khám ngay khi bạn thấy có thay đổi bất thường như choáng váng, khó thở...

III. GIÁO DỤC SỨC KHỎE

Phòng tránh bệnh cao huyết áp

Thực hiện lối sống lành mạnh, phù hợp là một biện pháp chính để phòng ngừa cao huyết áp cũng như góp phần điều trị bệnh cao huyết áp. Sau đây là những cách để phòng tránh bệnh cao huyết áp:

- Giảm cân ở người thừa cân hoặc béo phì: Tăng cân trong thời gian dài là yếu tố nguy cơ làm tăng khả năng mắc bệnh. Nguy cơ này tăng dần ở phụ nữ cao tuổi, sau mãn kinh. Những người béo phì, bụng to (với vòng thắt lưng >85cm ở nữ và >98cm ở nam) cũng có nhiều khả năng bị cao huyết áp. Vì vậy cần duy trì cân nặng ở mức hợp lý.



- Tuân thủ chế độ ăn nhiều trái cây, rau, các thực phẩm ít chất béo, giảm ăn các loại mỡ bão hòa và mỡ toàn phần. Nên ăn 3 bữa một ngày, ăn nhiều rau xanh và trái cây vì chất xơ trong rau quả và những loại ngũ cốc thô như: gạo lứt, bắp lứt, các loại đậu có tác dụng chuyển hóa các chất béo và làm hạ huyết áp. Không dùng nhiều mỡ và chất ngọt, ăn các thức ăn có nhiều chất xơ hòa tan như: đậu xanh quả, các loại đậu hạt, măng... Hàng ngày nên ăn khoảng 55-85g các chế phẩm từ sữa như phomat, sữa chua... Nên ăn chất béo có nguồn gốc thực vật, các loại dầu thực vật, dầu cá và một số hạt có chất béo như: hạt mè, hạt hướng dương, hạt hạnh nhân.

- Ăn nhiều cá, hải sản, giảm các loại thịt đỏ như: thịt heo, thịt bò, các loại sữa và trứng.

- Chế độ ăn giảm muối, giàu kali và canxi: Càng ăn ít muối, huyết áp càng thấp. Nhu cầu muối ăn trung bình của một người khoảng 15g/ngày, trong đó có tới 10g sẵn có trong thực phẩm tự nhiên, vì vậy chỉ nên bổ sung thêm một thìa cà phê muối ăn/ngày là đủ.

- Ngoài việc giảm lượng muối trong khi nấu nướng, nên hạn chế dùng thêm muối hoặc nước chấm ở bàn ăn, không dùng các loại thức ăn nhanh, những món ăn công nghiệp vì các loại thức ăn này có lượng muối khá cao. Hạn chế dùng các loại nước ngọt có ga, các loại bia vì có hàm lượng natri còn cao hơn so với nhiều loại thực phẩm công nghiệp khác. Bột nở, bột nổi, các loại bột làm sủi bột cũng thuộc nhóm muối gốc natri vì vậy không nên dùng nhiều.

- Tăng cường hoạt động thể lực: Tăng hoạt động thể lực làm giảm bớt béo phì, cần tập thể dục đều đặn ở mức vừa phải như đi bộ nhanh hoặc bơi lội trong vòng 30-45 phút, 3-4 lần/tuần.

- Bỏ những thói quen xấu: Ngưng hút thuốc là biện pháp hữu hiệu nhất để phòng bệnh cao huyết áp và các bệnh tim mạch. Bớt uống rượu: Nếu dùng thường xuyên một lượng rượu nhỏ sẽ có tác dụng làm giảm các nguyên nhân gây tử vong nói chung và do tim mạch nói riêng, nhưng nếu uống nhiều để làm tăng huyết áp. Không thức khuya, làm việc quá căng thẳng, ngủ ít nhất 7giờ/ngày và ngủ đúng giờ.

Luôn luôn tìm nguyên nhân gây ra cao huyết áp

Hầu hết các trường hợp cao huyết áp đều là không rõ nguyên nhân, do đó ngoài việc điều trị bằng thuốc hạ áp phải lưu ý đến điều trị các yếu tố nguy cơ như tiểu đường, tăng lipid máu... và nên giảm ăn mặn, chế độ ăn kiêng hợp lý, tập thể dục đều đặn.

Cần lưu ý một số nguyên nhân tăng huyết áp mà việc điều trị can thiệp phẫu thuật có thể trị khỏi hoàn toàn như hẹp eo động mạch chủ, hẹp động mạch thận, u tủy thượng thận.

BS CKI Lâm Tuấn Phong

Khoa Khám bệnh Bệnh viện Nhân dân 115

Mục lục

✠ Lá Thư Linh Hưởng	02
✠ Sống Lời Chúa	03
✠ Học Hỏi Linh Đạo	
◆ Tìm hiểu TC Dung Nhan Lòng Xót Thương (Bài 84)	13
✠ Tin tức & Sinh hoạt	
◆ Tin CDLCTX TGP Sài Gòn	17
◆ Tin HHLCTX GP Xuân Lộc	20
✠ DIỄN ĐÀN:	
◆ Chuyện mèo năm Mão	22
◆ Phụng vụ những ngày Tết nguyên đán	27
◆ Lao động trong cái nhìn đức tin	32
◆ Chuyện kiêng cử	37
◆ Đừng để sự tử tế ngủ quên	44
◆ Cuộc gặp gỡ với các bạn trẻ (tiếp theo)	47
✠ Giáo dục nhân bản:	
◆ Tập xét đoán tốt cho tha nhân	51
✠ Giải đáp thắc mắc:	
◆ Mặc khải là gì? (tt)	55
✠ Phòng mạch miễn phí:	
◆ Tư vấn cho người bệnh cao huyết áp (tt)	60